

# HOAY TAY

NĂM THỨ NĂM - THỨ BẢY 24 FÉV. 1940 SỐ 300 - GIÁ 0p. 12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH - TÉL: 874



Đầu bác rắng chình  
bị kiểm duyệt bỏ.

(Lời của Nguyễn Giác, tranh của Rigel)

# LU'ONG NGHI BỔ THẬN

## LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bệnh thận: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đái, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tửu ngược, hay đảnh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì nóng phả nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...  
 Các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết - sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy!  
 Lương nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

### Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê Huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khi hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chứng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p.00 - Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

### Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu!

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiện nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

## Nhà thuốc LE HUY PHACH

10 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giở) - Hanoi

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

### Bệnh lậu, giang mai

Bệnh hoa-liễu có nhiều thứ khác nhau, nào lậu, nào tim-la, nào hạ-cam, hạch soài; lại chia ra nhiều thời kỳ khác nhau. Vì trùng Song-cầu-cáo sinh ra bệnh lâm lậu thì nào nhiệt lâm, cao lâm, nào huyết lâm, lão lâm v. v... Vì trùng Loa-toàn-khoán có thể làm cho người ta củ-dính, thiên-pháo, diên-cuông, đau tim, đau phổi, đau họng, đau răng v. v. Thân thể con người ta có tạng hàn, tạng nhiệt, có người khỏe, người yếu, các bệnh có bệnh nặng, bệnh nhẹ, trùng độc có khi mới ăn ngoài da, có khi đã thâm nhập xương tủy. Vì thế cho nên nhiều bệnh nhân thuốc thì vẫn uống mà bệnh vẫn không hề thuyên giảm. Là vì họ uống những thuốc chế sẵn, tinh chất êm dềm, nam phụ lão ấu đều dùng được, không hợp riêng cho phủ tạng họ nên không khỏi bệnh.

Nhà thuốc TRÁC-VỸ, chuyên khoa hoa-liễu không cần theo kịp vì chỉ bốc thuốc sau khi đã xét bệnh kỹ càng nên ai dễ chữa cũng mau khỏi hoàn toàn; chính chủ-nhân chế thuốc và tiếp các bệnh-nhân, bệnh nhẹ phí tiền độ 2, 3p Nặng hết 6p hay 8p. Hỏi bệnh tại:

Nhà thuốc TRÁC-VỸ

Nhà thuốc An-nam danh tiếng nhất về khoa chữa bệnh Hoa-liễu.

Ở 82, phố Hàng Cột - HANOI

### Mạnh bằng 10 lần thuốc Bò-Thận Cứu-Truyền



THUỐC:

## VẠN-BẢO

LÀ CỨU-TINH CỦA TÌNH YÊU

có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà  
 Một hộp dùng 10 ngày giá: 0p.40.

Tổng phát-hành phía Bắc: VAN HOA  
 8, Rue des Cantonna's - Hanoi

Tổng phát-hành phía Nam: VO-DINH-DAN  
 323, Rue des Marins - Cholon

ĐẠI-LÝ:

MAI-LINH: 80-82, Cầu-Bát, Hải-phong.

NGUYỄN VĂN ĐỨC: 11, Rue des Caisses, Hanoi.

« ... Cuộc sống của chàng con trai là phải chìm nổi như cánh bèo mặt biển, phải lung-lạc như thú rừng trong rừng, phải rầm-rộ như phong ba bão táp. Nó không thể lặng-lẽ như mặt nước hồ. Im lìm như cánh đồng hoang hay du-dương như tiếng đàn cầm trong khuê nữ... »  
 Hãy đọc cuốn sách mới xuất bản

### Đời vô định

Của Phạm-ngọc-Khôi, tác giả cuốn Tiểu thuyết « Hy-Sinh ».

Nếu văn-thương có ảnh-hưởng đến tâm-hồn thì cuốn « Đời vô định » sẽ gieo vào lòng thanh-niên cái mầm tinh-thần phấn-đấn nó khiến cho ta vui mà sống, sống một cách mãnh-liệt để rêm hạnh-phúc ra cho những kẻ ở chung-quanh.

Nếu ảnh-hưởng có ảnh-hưởng đến đời của thanh-niên thì cuốn « Đời vô định » sẽ đem lại cho tâm-hồn một phương-châm nhất định để xa lánh những tội lỗi mà dĩ-tình có thể gây nên. Cuốn « Đời vô định » là cả một phương-pháp để xử thế, là cả một quyết-định chiến-thắng, nó là một cái cầm-nang chỉ cho ta rõ con đường hạnh-phúc.

Có bán khắp các hiệu sách  
 Giá: 0p.40

Ở xa muốn mua, gửi thư về  
 Nhà xuất bản TRÁC-VỸ  
 82, Phố Hàng Cột - HANOI  
 Mua buôn có giá riêng.

**DOCTEUR**  
**NG. - MANH - THAN**  
 CLINIQUE ET MATERNITÉ  
 CABINET MÉDICAL  
 11-13 Avenue du Grand Saïgon  
 Téléphone : 230

Médecine générale et infantile  
 Dermato - vénéréologie  
 Rayons X - Rayons U-V et I-R  
 Diathermie - Ondes Courtes  
 Courants Galvano - Faradiques

**CONSULTATIONS**  
 Matin : 8h. à 11h.  
 Soir : 7h. à 9h.

**CHỈ GIÙM**  
**Ai mắc bệnh lao**  
 Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khạc  
 khạc, ho có đờm trắng, xanh vàng,  
 hơi thở, bình nhơn có khi bị bệnh  
 nặng lắm, mà đã điều trị thuốc Tây,  
 Nam không dứt, nên uống thuốc gia  
 truyền của cụ Trịnh Hải Long (nội  
 tử ông đồ học báo). Thuốc đã cứu  
 hàng ngàn ngàn người. Có 2 thể  
 (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mà  
 thuốc gửi mandat cho ông :  
**TRÌNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole**  
 Villa n. 110 rue Vassoigne  
 Tânđinh, Saigon

**VÔ-ĐỨC-DIÊN**  
**KIẾN TRÚC SƯ**

8 Place Négrier  
 HANOI - Tél. 77

**MUỐM DỪNG**  
**GỠ NGHỆ**  
 nên hỏi :  
**Dinh V.-Tuong**

**BEN - THUY**  
 Tél. 14 (près de Vinh)

**CABINET D'ARCHITECTE**  
**NGUYỄN - CAO - LUYỄN**  
**HOANG - NHƯ - TIẾP**  
 Architectes diplômés P.L.G.I.  
 Angle Rues Richaud et  
 Borgnis Desbordes - Hanoi  
**TÉL. 278**

Các ngài soi com tây  
 nèn đèn :

**CAFÉ**  
**JOSHEP**

81, AVENUE GENERAL BICHOT, HANOI  
 (Phố Cửa Đông gần cầu)

Các ngài sẽ được vừa ý

Nhân dịp Tân xuân, hiệu  
 Café Joseph sẽ hết sức chàn  
 chình cho được mời mè và  
 món ăn sẽ thay đổi luôn.



**VIOXOL**  
 Thuốc bổ huyết, chế riêng cho những  
 người thiếu máu, mới ốm khỏi, làm  
 cho đỏ da, chóng mạnh. 1 chai : 0p.95.

**VIN TONIQUE**  
**DU BON SECOURS**  
 Rượu bổ. Một chai : 2p.00

Chế tại : **PHARMACIE DU BON SECOURS**  
 Mme Nguyễn Đình - Hoàng  
 52, Bd Đông-Khánh - Hanoi - Tél. 454

**SOIR DE CAPRI**  
 SOIR EN FLEURS  
 SOIR DE VOS RÊVES

**EXCLUSIF**  
 48 FERBLANTIER  
 HANOI

**ENSEIGNEMENT par**  
**CORRESPONDANCE**  
 Français - Mathématiques - Sciences  
 Modernité

Préparation au C.E.P.C.I. 2p.00  
 Cours de 1ère et de  
 2è année P. S. 3p.00  
 Préparation au B. E.  
 et D. E. P. S. 1. 4.00  
 Cours de Français pour  
 les adultes 2p.50

Pour tous renseignements, écrire à  
**L'École Triton**  
 8, 8bis & 10 Résident Miribel Hanoi  
 Joindre une enveloppe timbrée  
 pour la réponse.

C'est écrit :  
 Tôt ou tard vous achèterez  
 des chemises à col BALEI-  
 NÉ et TRUBÉNISÉ chez  
 votre chemisier spécialiste

**THUAN THÀNH LONG**  
 15, Rue du Riz - Hanoi  
 Agent à Namdinh :  
**BAZAR AU BON MARCHÉ**  
 140-142, Paní Bert - Namdinh

**DOCTEUR**  
**Cao Xuân-Câm**  
 de la Faculté de Paris  
 Ancien Médecin Chargé de  
 l'Institut antivenérien de Huế  
 Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị  
 Nội-thương và bệnh Hoa-liểu.  
 Khám bệnh tại :  
 153, Henri d'Orléans - HANOI  
 (Phố Cửa Đông, cạnh  
 hội Hợp-Thiên)  
 Có phòng dưỡng bệnh.

Sách « NÓI CHUYỆN VỚI CON »  
 bán tại hiệu Thụy-Kỳ, 98, Hàng-  
 Gai (Rue du Chanvre).  
 Giá 0p.35 một quyển.

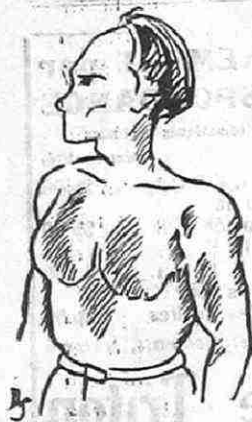
**Mua tem cũ**  
 Cần mua tem Pháp và  
 Đông - dương hạng to :  
 Từ 1p. đến 4p. một trăm.  
 Hỏi : **M. N. K. HOÀN**  
 47, Bloc Khaul Nord - Hanoi

**BÀN VỀ**

**BÉO và GẦY**

**NHẤT-LINH CÁI CHÍNH**

**T**RONG «Tao đàn» số 1 (lớp mới) ông Nguyễn Tuấn nhân nói về bệnh lao của ông Vũ Trọng Phụng có tranh lòng thương hại mấy nhà văn khác. Ông viết:



(Cam đoan vẽ hơi đúng sự thực)

« Nhân Phụng vừa nằm xuống, tôi lại tìm trong đầu xem trong bọn nhà văn trẻ, những người nào là cầm lòng được cái chết. Thế Lữ, Tchya, Lưu Trọng Lư, Lan Khai, Đoàn Phú Tứ, Thạch Lam, Nhất Linh, Khải Hưng đều là những người đủ tư cách để sớm lên đường lắm. Ngược người nào cũng lép như cái đồng hồ Omega trông nghiêng! Những người trẻ trung này có nằm xuống cũng đều nhẹ nhõm lắm đây. Tôi không đọc mồm nguyền rủa ai cả. Trái lại. Và buồn thương lắm ».

Trước khi mặc đầu năm mới, tôi không kiêng mồm kiêng miệng gì cả. Tôi cứ nói thẳng. Ông Nguyễn Tuấn thương hại chúng tôi có đủ tư cách sớm lên đường, nói nôm na là sớm chết. Kể chết, thì tôi cũng như ông Nguyễn Tuấn, cũng như ông Bùi Xuân Học (lát nữa các bạn sẽ hiểu tại sao tôi lấy ông Học làm thí dụ) và cũng như ông Ngô Văn Phú (giám đốc một tờ báo hàng ngày đáng tin... chết), kể chết thì tôi có thể chết lúc nào không biết, có lẽ lát nữa sau khi viết xong câu này (viết đến đây tôi hơi run sợ).



Mà ông Nguyễn Tuấn cũng có thể lép tức theo ngay tôi xuống âm phủ làm bạn đi đường. Nhưng tôi muốn ông sống lâu hơn tôi một ít để nghe tôi cái chính rằng ngược tôi không lép như đồng hồ Omega, và lép như ông (trông lầm). Tôi rất có đủ tư cách để vào học lớp sĩ quan mặc dầu tôi là một nhà văn. Tôi nói có đủ chứng cứ vì tôi

đã đo người rất cẩn thận. Ngực 88ph.30, cao 1 th.65, cân nặng 56c. vị chí

Indice Pignet : 165 - 88,30 + 56 = 21,70. (Indice Pignet từ 15 đến 30 là tốt).

Xin nói thêm là tay tôi đo vòng tròn ở trên đực 28ph.90, ở dưới 26ph, bắp đùi 47ph.50, để ai có muốn đo sức vóc với tôi thì thử đo xem, và nhất là để cử động cho môn thể dục vì năm kia tôi cũng gầy như ông Phụng, chỉ nhờ thể dục mấy tháng mà từ vẫn sĩ lên tới bực lực sĩ.

Tôi kể những con số ấy ra không phải là để cho thần Chết sợ, mà chỉ cốt cái chính của ông Nguyễn Tuấn. Ông Nguyễn Tuấn cũng nhận rằng tuy ông khỏe, nhưng ông có thể chết lúc nào không biết. Và lại gầy, béo không có liên lạc gì đến sự chết sớm muộn cả. Béo có khi là yếu : ông Bùi Xuân Học, ông Vũ đình Chí rất béo nhưng không biết chừng vài hôm nữa có đáng tin buồn về hai ông trên báo của ông Phú, trước ông Tuấn và tôi. Gầy có khi là khỏe : thí dụ như ông Đoàn Phú Tứ, ông Khải Hưng. (Chắc các bạn lấy làm ngạc nhiên, nhưng ông Khải Hưng sáng nào cũng tập thể thao nên ít ra còn khỏe hơn ông Học) Và cả ông Lưu Hữu Phước nữa. Chẳng thế mà Tú

**NHẤT LINH CỬ HỌC**



(Cam đoan vẽ không đúng sự thực)

Mỡ đã có của tư vịnh :  
Sừ a, tôi ốm nhưng đá lắm  
Vi trùng đực đực cũng còn xoi !  
Tôi chưa biết mặt ông Nguyễn Tuấn, nhưng tôi đoán ông Tuấn đã trông thấy mặt tôi rồi ; có lẽ ông thấy mặt tôi gầy nên ông đoán là người cũng gầy. Thế nghĩa là ông trông mặt mà đặt hình dong.

Mặt tôi tuy gầy như mặt phần nhiều các lực sĩ, nhưng người tôi không gầy và xin nhắc lại với ông Nguyễn Tuấn rằng ngực tôi quả thật không lép như đồng hồ Omega trông nghiêng.

Thế cho nên, ông buồn thương thì ông cứ việc buồn thương, nhưng ngực lép thì tôi nhất định không chịu là ngực lép.

Nhất Linh

Nhất Linh bản rằng : Giá hai nhà văn đời Trần, đeo găng boxe lên võ đài nói chuyện thì câu chuyện sẽ mặn mà hơn, và thiết thực hơn. Nhân thế cho làng văn chúng tôi được ngắm cái ngực Omega của một trong hai người, nếu có thể ngực Omega.



**CHUYÊN**

**Bò làm, ông Tiên chịu**

**C**HẮC ai cũng đã được nếm cái thú nghe quảng cáo bằng máy truyền thanh. Thật là một cái thú âm y như cái thú nghe còi xe lửa, inh tai và rúc óc. Những bài ca, những bài lý, những bài cải lương chen lẫn vào những lời quảng cáo đầu xoa, thuốc lậu, oang oang lên như muốn làm đếc tai cả người điếc.

Lời quảng cáo ấy vừa có một kết quả không ngờ ở Vinh. Chỉ điểm nhà thuốc «Ông Tiên» đang vận máy truyền thanh, ý chừng để làm cho người hàng phố phát rức đầu phải đến mua dầu của nhà thuốc về xoa... Bỗng có một con bò kéo xe lại. Nó nghe tiếng máy kêu, rồi không biết nghĩ thế nào mà nó vội chồm lên chạy thục mạng. Hình như nó sợ và muốn trốn thú âm nhạc to lớn ấy. Và nếu thế, thì đó hẳn là một con bò có trí khôn.

Con bò chạy và vô ý húc phải một người đang trên vệ đường, ý chừng đang nghe âm nhạc của máy truyền thanh.

Ông Salois, cái người vô duyên ấy, bị thương nặng, phải nằm nhà thương điều trị.

Việc ra đến tòa Các vị trạng sư tha hồ mà trở tài hùng biện. Chỉ tiếc không có con bò thủ phạm ở đây mà nghe. Vì nếu nó được nghe, được hiểu, chắc nó sung sướng lắm : không ai đổ lỗi cho nó cả. Nhà thuốc Ông Tiên thì đổ lỗi cho người giữ bò, người chủ bò nuôi phải con vật bất cần ; vậy người ấy phải đền tiền bồi thường cho



người bị húc ; chủ bò thì đổ tội cho chủ cái máy truyền thanh, nghĩa là nhà thuốc Ông Tiên, đã làm chó con bò khiếp đảm : tội nghiệp, con bò này thơ thế !  
Tòa cho cái lý sau là phải, và

vì thế, bắt nhà thuốc Ông Tiên phải bồi thường cho người bị nạn số tiền tám trăm đồng.

Tuy nhiên, hai bên nguyên bị cùng quên mất việc nại một chứng quan trọng : con bò đã đành rằng nó không biết nói, nhưng sao cứ đổ riết cho nó là khiếp sợ tiếng máy truyền thanh ? Muốn biết chắc là như thế, thì ít ra cũng phải điếu lại tấn bị hải kịch kia : cho con bò nghe lại máy truyền thanh một lần nữa xem nó có nhảy chồm lên nữa hay không. Nhưng có lẽ các quan tòa sợ nó lại chạy đi tìm một người khác để húc chơi.

Hoàng Đạo

**Bàn quyền tác giả**

**O** trên tờ báo này, chúng tôi đã nhiều lần lên tiếng đề bênh vực lợi quyền của các nhà văn. Đó là một lợi quyền chính đáng mà ở xứ này người ta không biết kính trọng, có lẽ một phần cũng bởi tại chính các nhà văn đã chèn máng ngay với quyền lợi của họ.

Đã có hết bao nhiêu kịch hay bằng Radio cứ tự tiện đem diễn những bản kịch—hay phỏng theo một cách mập mờ—mà không trả tiền bản quyền, nhiều khi không cả xin phép trước tác giả nữa. Bao nhiêu nhà xuất bản đã lợi dụng những nỗi khổ khăn của nhà văn để mua tác phẩm một giá hết sức rẻ.

Nhà xuất bản Tân-Việt ở Mỹ-tho (Nam kỳ), vừa mới in ra một quyển sách nhan đề là «Giới chông báo cũ», trong đó «gồm có những cuộc tranh luận về văn chương, khoa học, triết học rất lý thú. Có bài về học thuyết và thơ tuyệt hay. Nhiều chuyện ngắn chọn lọc kỹ. Do các ngôi bút nổi danh Pháp và

Đó là lời quảng cáo của nhà xuất bản. Nhưng bài in trong sách ấy đều trích ở các báo, và ở Ngày Nay nhiều nhất. Về phần các nhà văn khác có bài đăng thì chúng tôi không được biết, còn về phần Thế Lữ và Thạch Lam (bài «Nghệ thuật đọc sách» đăng ở Ngày Nay do Thạch Lam dịch, chứ không phải Thế Lữ như nhà xuất bản kia đã tưởng lầm) hai nhà văn này

**T HẠCH - LAM**  
**NGAY MỚI**

TIÊU-THUYẾT

Mỗi cuốn : 0p. 55

Có in riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 bản trên giấy thượng hạng, có chữ ký của tác-giả, giá từ 1p. đến 3p. 50.  
Lại mua ngay không hết.

**CON CÁ THẦN**

của : HOÀNG-ĐẠO

Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng. Giá 0p 10

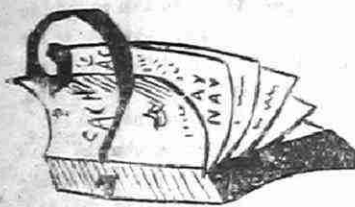
# XÀ GẦN



không hề nhận được thư của nhà xuất bản từ đến xin phép đăng bài bao giờ cả.

Mà nhiều lẽ khiến cho tôi ngờ rằng đối với các nhà văn khác cũng thế. Nghĩa là Tân-Việt đã tự tiện trích những văn, thơ hay truyện ngắn của các nhà văn đăng trên báo, đem in ra thành một quyển sách. Thật là ngời không hướng cái công việc khó nhọc của người khác. Sự lợi dụng táo bạo và ngu muội ấy đủ đánh giá nhà xuất bản kia.

Nhưng không thể để cho những kẻ có tiền ở nhà xuất bản sách cứ theo đuổi cái việc lợi dụng ấy mãi



được. Các nhà văn cần phải giữ gìn quyền lợi chính đáng của mình; và hai nhà văn nói trên đây sẽ can thiệp để giữ quyền lợi đối với nhà xuất bản Tân Việt.

Nói thêm - Một tờ báo có thể trích đăng bài của một tờ báo khác được, (và phải chừa tên tác giả bài và tên tờ báo trích đăng xuống dưới bài - một công việc mà nhiều tờ báo chẳng biết vô ý hay hữu ý đã quên!), trừ khi nào đã có lời «cấm trích đăng» thì không kể. Nhưng một nhà xuất bản sách không thể cứ trích đăng các bài văn mà không xin phép tác giả được.

T. S.

## Sách đáng đọc (1)

SOMERSET Maugham và cái đầu hói mà nhiều người mình đã biết tiếng, và đã có đoàn thiên địch dâng ở *Ngày Nay*, vừa viết trên tờ báo phụ nữ « Good House keeping » một bài nói về những cuốn sách đáng đọc trong văn chương cổ kim Âu châu.

Bắt đầu, Maugham nói ngay rằng chỉ chọn những sách không buồn nản và có thể làm cho tâm hồn độc giả thêm phong phú.

Tất cả có bốn mươi tác phẩm của năm nước, năm nước thôi. Nước Anh giữ số nhiều nhất, có lẽ vì S. Maugham là người Anh: hai mươi tác phẩm của những nhà văn Shakespeare (Tom Jones), Sterne (*Tristram Shandy*), Beowulf, Johnson, Gibbon, Dickens, (*Dania copperfield*), Samuel Butler (*The way of All Flesh*) (1) J Austen (*Mansfield park*), Hazlitt, Thackeray (*La foire aux Vanités*), G. Eliot (*Middle March*) Trollope, Meredith (người ích kỷ), Becket (*truyện các gái già*), Wells (2) (*Mr. Polly*).

Kế đến nước Pháp: Mười ba tác phẩm, trong đó ta thấy không có « *Tư tưởng* » của Pascal, mà lại có « *Ba người thợ làm pháo thủ* » của A. Dumas, và « *Adolphe* » của Constant. Thi sĩ thì không thấy một mống nào, « vì, theo lời Maugham, thơ chỉ có giá trị trong nguyên văn ». Đây, tên các nhà văn Pháp được chọn: Montaigne mà Maugham cho bất cứ đoạn văn nào đọc cũng không thấy chán. Mme La Fayette (*Princesse de Clèves*), l'Abbé Prévost (*Manon Lescault*), Voltaire (*Candide*), J. J. Rousseau (*Les confessions*), Balzac

« tiểu thuyết gia trẻ danh nhất từ xưa tới nay » (*Le père Goriot*), Stendhal (*Le Rouge et le noir*, *La Chartreuse*), Flaubert (*Madame Bovary*), B. Constant, (*Adolphe*). A. Dumas. *Les trois mousquetaires*. Anatole France (*truyện ngắn*) và Proust (*A la recherche du temps perdu*).

Sau nước Pháp đến nước Nga với ba tác phẩm được chọn: « *Chợ con* » của Gogol, « *Chiến tranh và hòa bình* » của Tolstoi, « *Gia đình Karasoff* » của Dostoevski.

Sau cùng là nước Espagne với một quyển « (*Don quichotte*), và nước Đức với quyển *những năm tập sự* » của Wilhelm Meister.

Dù Maugham là nhà văn hiện thời nổi tiếng vào bậc nhất, ta vẫn thấy sự lựa chọn của ông có riêng 1 nh cách « Anh », đọc sách để khỏi buồn.

Có phải vì thế mà quyển Werther (tôi không nói Faust với) của Goethe bị sa thải không? Có lẽ cũng vì thế mà không thấy có tên Schiller, Heine.

Lại còn các tác giả Hy - Lạp, La mã, và Ý-đại-ly nữa? Những nhà văn các nước trên này không làm cho tâm hồn độc giả phong phú thêm lên? Điều đó rất đáng ngờ. Còn như văn họ buồn nản thì thiết tưởng cũng chỉ đến buồn nản bằng nhiều trang trong tập « *A la recherche du temps perdu* » của Proust mà Maugham khuyên nên đọc là cùng.

Bàn chơi thể thao, chứ S. Maugham có ý kiến riêng của ông cũng như mỗi người, chúng ta có thể có ý kiến riêng của chúng ta trong sự lựa chọn. Thí dụ trong sự lựa chọn tác phẩm nước nhà, biết đâu không có nhà văn khuyên nên đọc « *Nữ huấn ca* », « *Phạm công cưa hoa* », mà bỏ rơi « *Kiến* » và « *Chinh phụ ngâm* »?

KHÁI HUNG

- 1) Con đường của nhục dục.
- 2) Chỉ một nhà văn hiện còn sống này được kể.

côi, sự bất tài in thành sách và vênh váo dưới sự che chở của những con buôn gặp thời... »

Lời nói của Lê Ta là một lời nói khe khắt, nhưng rất đúng.

Người ta bắt đầu để ý đến sự đọc sách của các trẻ em. Đã lâu chúng ta phân nản về sự thiếu sách cho các con trẻ đọc, mà không ai làm gì để bồi đắp vào cái khuyết điểm ấy. Năm, tháng vẫn cứ để cho các con em đọc nhầm những tiểu thuyết Kiếm hiệp ba xu.

Tuy vậy, viết sách cho các trẻ con không phải là việc dễ. Người ta chớ tưởng nhầm là viết cho các trẻ con thì viết thế nào cũng được. Chúng ta chớ quên là trẻ con có lý luận và trí quan sát riêng của nó, nhiều khi sắc đáng và tinh tường hơn của người nhớn. Các trẻ con nhìn đời bằng con mắt mới, và trí xét đoán trong sáng chưa bị những tập quán làm mờ.

Hơn những nhà văn khác, các

nhà văn chuyên viết cho trẻ con cần phải yêu mến câu chuyện mình viết và kính trọng người đọc già ít tuổi của mình. Nếu cứ muốn giữ địa vị mình, giữ địa vị « người lớn » để dẫn trẻ đi tìm hiên cuộc đời, để gây dựng trí xét đoán, làm nảy nở các tình cảm và trí tưởng tượng của trẻ, nhà văn đó ít khi được thành công.

Viết cho trẻ đọc, trước hết là đứng thay vào chỗ trẻ, là tự mình trẻ lại như trẻ con, tìm lại được cái trí tò mò lý thú, cái lý luận thẳng thắn, và nhất là cái độc lập tự do lạ lùng của trí não trẻ con.

Những nhà văn có viết cho trẻ đều là những nhà văn có giá trị: Perrault, Grimm, Swift, Daniel de Foe, Kipling, Stevenson, Anderson, v. v. ... Những tác phẩm của họ còn mãi đến bây giờ, và sẽ còn mãi mãi. Và, sự thân hiệu lạ lùng của nghệ thuật, những văn phẩm đó vừa thích cho trẻ con lại vừa thích cho người lớn.

Một điều tôi phân nản, là trong văn chương ta hiện giờ, không có một tác phẩm nào của phái nữ lưu. Không có ai nâng ngòi bút đặt xuống của Thị Diễm, của Xuân Hương chẳng? Tuy hai người này đã có đầy đủ chứng tỏ rằng nữ lưu không phải là thiếu tài.

Phái nữ lưu gần đây hình như thiếu sức, thiếu hơi để viết xong một tác phẩm vững trãi. Đó đây, chỉ một vài tình cảm bé nhỏ, lẻ, một vài sự bày tỏ rụt rè. Giọt lệ thu của bà Trương Phổ chỉ là một giọt lệ con. Cuốn tiểu thuyết của bà Đoàn Tâm Đan (mà tôi xin lỗi, không nhớ tên) cũng chỉ là một cuốn sách bắt đầu. Những văn phẩm của các nữ sĩ khác cũng chỉ là một vài câu thơ khóc mây khóc gió mà thôi. Khiến cho mấy văn sĩ phải mượn tên đàn bà (để làm gì?) xuất bản vài cuốn sách không có chút giá trị về tâm lý, cũng không có chút giá trị về văn chương.

Thật đáng tiếc, vì còn ai hiểu đàn bà hơn đàn bà? Có ai thuật cho chúng ta biết cái đời hy sinh hèn mọn và yên lặng của các bà mẹ, bà vợ ngày xưa? Nói cho chúng ta hay cái tâm sự kín đáo và huyền diệu của các thiếu phụ bây giờ, và những ý nghĩ gì đã qua trên vầng trán phẳng của các thiếu nữ kiêu diễm và trang nhã mà hằng ngày chúng ta gặp cười nói ở ngoài đường?

« Những ý nghĩ của một người đàn bà »! Tôi bằng lòng dành đời cả một đời người để được biết, vì tôi bắt đầu nghĩ ngờ những điều mà tôi đã tự tìm hiểu một mình.

Thạch Lam

# THEO GIÒNG...

« NẾU họ viết ít đi, ta sẽ thấy thích viết hơn », trong câu nói của André Gide có lẫn một ý vị hơi chua chát. Tôi có ý muốn nhắc lại lời nói đó lúc này. Chưa bao giờ sách xuất bản nhiều như lúc này, những tác phẩm thì nhau ra đời như bướm nở ngày mùa, như chuồn chuồn vỡ tổ. Đáng phân nản về sự nhiều chẳng? Không, văn chương nước ta còn cần nhiều hơn nữa, hàng nghìn hàng vạn quyển, để đủ bày những ngàn tủ sách gia đình. Không, điều đáng phân nản, là cái giá trị của những văn phẩm đó, viết ra một cách vội vàng, một cách câu tuả, một cách khinh rẻ vô cùng.

Có lẽ, thời thế khiến người ta ham đọc sách, nhà xuất bản thấy lời muốn xuất bản thật nhiều,

và nhà văn cũng vội vàng viết mau cho có tác phẩm, để được tiếng, được tiền. Những tác phẩm ra đời mỏng mảnh cả về phần hình thức lẫn tinh thần. Một trăm trang sách viết cho đầy không phải là công việc khó. Tìm một cái tên sách cho kêu, cho khiêu khích, cũng dễ dàng. Thế là đủ.

Một tác phẩm không hay, nghệ thuật kém, nhưng tác giả đã công phu, đã cố sức, đã tha thiết viết ra, chúng ta vẫn kính trọng. (Nhưng nếu đã đủ các điều kiện ấy, thì quyển sách thường hay). Sự kính trọng là điều thiếu nhất: kính trọng mình, kính trọng tác phẩm của mình, không đức tính ấy, không bao giờ có công cuộc giá trị và lâu bền.

« Đó là thời kỳ thiếu não nhất, trong đó người ta thấy sự kém

Op. 55  
giấy  
2p 50.

# Tin trong tuần lễ

**Anh, Pháp, Đức chiến tranh.** — Các mặt trận không có trận nào lớn. Song quân Đức hoạt động hơn trước, tổ chức nhiều đội quai thám thính tuần tiễu.

Trên mặt bể, nhiều tàu buôn của Anh và các nước trung lập bị đánh đắm, trái lại cũng nhiều tàu ngầm của Đức bị phá. Đức còn dọa mở một cuộc chiến tranh triệt để bằng tàu ngầm và máy bay đối với Anh và quyết liệt hơn đối với các tàu trung lập tới cửa bể Anh.

Tổng thống Roosevelt vừa phái thứ trưởng Welles sang công cán ở Âu-châu. Người ta đồn mục đích cuộc công cán là hòa giải cuộc xung đột ở Âu bay liên kết các nước trung lập để giữ cho chiến tranh khỏi lan rộng ra, song chính ông Welles còn giữ kín, nói đợi khi trở về Mỹ mới tuyên bố cuộc công cán.

Đức đã ký với Nga một bản hiệp ước thương mại, nhưng người ta nghĩ rằng hai nước đã ký hiệp ước binh bị.

**Nga-Phần chiến tranh** — Thất thủ của Phần có phần nặng. Quân Nga chiếm được nhiều đồn ải ở miền Carélie nhưng xem chừng không được lợi mấy nên chuyển quân sang mặt trận Somma để đánh thắng vào chiến lũy Man-nerheim.

Vua Thụy điển đã tuyên bố không giúp Phần-lan nữa, sự có thể xung đột với các đại cường quốc, song đồng minh và nhiều nước khác ở Âu Mỹ vẫn sốt sắng giúp Phần.

**Trung-Nhật chiến tranh** — Hai quân địch đánh nhau lớn ở khu Nam-Ninh và Tay-viên. Quân Tàu đã tiến đến ngoài thành Nam-ninh và rất thắng thế. Tại Tay-Viên quân Tàu cũng thắng lợi và lấy lại được nhiều nơi.

Hôm 1er Février máy bay Nhật ném bom xuống một đường hầm trên đường xe lửa Vân-nam; người bị thiệt mạng, trong số đó có nhiều người Nam. Mới đây máy bay Nhật lại ném bom xuống đường xe lửa này, nhưng số thiệt hại không mấy.

**Hủy 13 vạn bạc hào giấy.** — Mới đây kho bạc Hanoi đã hủy 13 vạn bạc toàn hào giấy rách nát quá không thể tiêu dùng được nữa. Những hào này của dân ở Hanoi đổi hay ở kho bạc các tỉnh gửi về.

**Lớp Cao đẳng luyện binh bị đã khai giảng** hôm 18-2 ở trong trại lính khố đỏ, đây là học về thực hành, còn về lý thuyết thì học ở trường Đại học. Cả thầy có 62 sinh viên theo học.

Sau khi tốt nghiệp ở lớp này, nếu lại học thêm 4 tháng ở trường sĩ quan thì sinh viên có thể được đeo lon vào hạng dưới quan một và trên thành quân (hạng aspirant). Có lon này thì được coi như đã từng quân.

Chính phủ rất chú ý đến nghề đánh cá của ta nên nay mai sẽ phải một viên thú y đi điều tra về sự sinh hoạt của dân chài lưới ở 3 tỉnh Hà-dông, Hà-nam và Hưng-yên xem có quan hệ đến nền kinh tế như thế nào.

(xem tiếp trang 15)



— HOA SĨ (án vợ) — Chao ôi! cái mặt mợ đen, hàm răng mợ trắng đôi môi mợ đỏ, mợ ngoạm miếng bánh chưng xanh. Cái màu sắc tương đối, đẹp đẹp quá!

## LƯ'Ô'M LẠT

**Người ta lấy được những gì trong một con cá voi?**

TRONG một con cá voi nặng 120 tấn, người ta lấy được: 56.590 cân thịt, 25.751 cân mỡ, 22.326 cân xương, 5.700 cân máu, 5.318 cân ruột, 3.158 cân lờ. Cá ngừ ấy thứ có thể sản được 29.070 cân dầu.

**Kết quả cuộc phong tỏa nước Đức về mặt biển**

TRONG ba tháng đầu cuộc chiến tranh chừng 470.000 tấn hàng gửi cho Đức bị tịch thu. Nghĩa là phải có gần 450 chuyến xe lửa mỗi chuyến 50 toa để tải những hàng ấy. Những sản vật tịch thu là: thực phẩm, nguyên liệu dùng trong kỹ nghệ, dầu sống, dầu hỏa, v. v. ...

**Còi báo động trong thành phố Paris hành động ra sao?**

80 chiếc còi để báo động cho dân thành phố Paris chỉ do có một nhân viên nha cảnh sát chỉ huy; khi tiếp được lệnh, viên ấy chỉ bấm một cái khủy để huy động hết thảy các còi.

**Gà có thể đẻ một năm bao nhiêu trứng?**

KỶ lục về gà đẻ nhiều trứng trong một năm là 365 quả. Người đã chiếm kỷ lục ấy là một người có cháu ở Hội trường-vương gia cầm Nhật.

**Chiến hạm lớn nhất hoàn cầu là chiến hạm nào?**

Đó là chiến hạm Hood của Anh đang năm 1916 và trọng tải 41.700 tấn.

**Số tàu ngầm Đức bị hại là bao nhiêu?**

KHI mở đầu cuộc chiến tranh, nước Đức có chừng 60 chiếc tàu ngầm và chừng mười chiếc đang đóng. Nay Đức đã mất 30 chiếc, nghĩa là một nửa số tàu ngầm. Vì thế Đức cố tìm phương pháp giải quyết, song tránh sao cho khỏi đơng minh.

(D. I.)

**Những thống chế hồi Âu chiến**

Kể từ năm 1871, chức thống chế không có nữa. Ngày 26 Décembre 1916, chức đó lại lập lên để tặng thống soái Joffre, người thắng trận Marne.

Người thứ hai được lĩnh chức thống chế ở Pháp là ông Foch, thống soái các đạo binh của đồng minh. Ông nhận gậy thống chế ngày 6 Aout 1918. Sau đến ông Pétain ngày 21 Novembre 1918, và năm 1921, những thống soái Fayolle, Franchet d'Espérey và Lyantey.

Hai thống soái được tặng phong thống chế sau khi chết là: ông Gallieni, chống giữ kinh thành Paris, ngày 21 Avril 1921 và ông Maunoury, ngày 29 Mars 1923.

**Thuộc địa của Pháp dự phần những gì trong cuộc chiến tranh này?**

Số quân lính của các thuộc địa gửi giúp nước Pháp trong ba tháng đầu cuộc chiến tranh này đã quá cái số ấy trong cả cuộc Âu chiến 1914-1918. Ngoài ra các Pháp quốc hải ngoại đã gửi sang chính quốc nhiều thợ thuyền binh sĩ mà số ấy của mỗi ngày một tăng lên mãi. Sau hết các thuộc địa còn giúp cho nước Pháp rất nhiều sản vật

quý cần thiết cho sự thịnh vượng của nền kinh tế chúng là khác.

**Nước Anh tiêu mỗi ngày bao nhiêu trong trận 1914-1918?**

Để chỉ về hải, lục quân và các nhà máy, nước Anh tiêu 157 triệu quan mỗi ngày trong cuộc Âu-chiến trước kia. Phần lớn số tiền đó là lấy ở thuế ra: năm 1916, giá thuế tăng lên gấp năm thời bình. Còn các xứ tự trị của Anh thì giúp đỡ chính quốc rất nhiều, không quân tiền gì. (D. I.)

**Cái tên khó**

MỘT người Mỹ sang chơi bèa chài Âu, có nuôi một người đầy tớ. Khi đến một hàng cơm ở nước Áo, ông ta có dặn người đầy tớ đi ra chỗ bán giấy nhà hàng mà khai tên họ và tên ông ta vào sổ. Được ít lâu, ông ta hỏi người đầy tớ xem đã làm việc đó chưa.

— Thưa ông đã, người này trả lời.  
— Vậy mi khai tên ta như thế nào?  
— À thưa ông, tên ông con không đọc nổi, con cứ trông ở trên cái va li của ông mà chép ra đó thôi.

— Nhưng tên ta có ở đó đâu. Vậy mi thử mang quyển sổ ghi tên của nhà hàng đến đây xem nào.

Sổ mang lại, người Mỹ thấy tên mình ghi như thế này: Ông Báo Hầm Loàn Da.

**Y phục xứng kỳ đức**

MỘT thằng bé ăn may đen mờ của xe cho một bà đại các. Quân áo rách tơi tã, nó rết run cầm cập. Bà ta động lòng thương đưa nó vào một cửa hàng và mua cho nó đủ thứ: quần áo, mũ, giày, v. v.

Hai hôm sau bà ta lại đến chỗ cũ thấy thằng bé áo may vắn rách rưới như tổ đĩa, bèn hỏi:

— Tại sao mày lại không giữ những quần áo, mũ, giày tao đã mua cho mày?

— Thưa bà, thầy mẹ con đã lấy cả những thứ đó đem bán rồi. Thấy con ăn mặc lịch sự quá, chẳng ai thì cho con gì nữa!

(A. V.)

D. h. B. và T. M. dịch



— Chúng nó hiểu mấy chục cam chưa quá  
— Nó khéo lựa tinh bà đấy chứ! Vì thường thường bà có ngọt với ai đâu.



# TRONG TÌM

## CHIẾN TRANH không dùng người

(Tiếp theo số trước)

Một thứ ngư lôi lạ lùng



OT điện tín tự Chicago có thuật rằng người Mỹ mới sáng chế ra được một thứ lôi-khi lạ đời: một trái « ngư lôi mà người ta có thể tự xa nhắm đích » được.

Trái ngư lôi ấy do ông Sangabria, một nhà chuyên môn về khoa viễn truyền ảnh đệ trình bộ chiến tranh; hình nó giống như một chiếc tàu bay đơn giản, có mang theo một « bộ mắt » làm bằng những ống kính để truyền ảnh đi xa, và một « bộ óc » bằng điện có thể nhận được hiệu lệnh bằng vô tuyến-điện-thoại (T. S. F.)

Không có một người nào ngồi trong chiếc máy kia; nó tự phát động-cơ rồi bay thẳng sang bên địch Yên-lãng ngồi trong phòng thí nghiệm hay trên một chiếc tàu bay khác, người giữ việc điều khiển nhìn đằng trước mắt một chiếc màn bóng có in hình ảnh ngư lôi chẳng khác gì mình ngồi ngay trong quả ngư lôi ấy. Bằng những máy bấm, máy lái hay máy cắt-nhắc, người ấy có thể khiến viên đạn bay kia theo một phương hướng sở định, hoặc quay đi, hoặc đâm vào súng, rồi bay ngược lên, thả bom hay bắn súng liên thanh xuống như mưa, hoặc lại có thể đường đường xung-phong với chiếc tàu bay bên địch nữa!

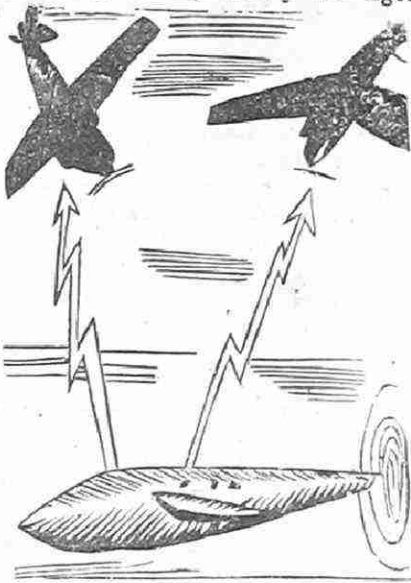
Viên đạn bay lạ lùng ấy không phải là một câu truyện « phong thần », một tin vịt giới bề thường có trên mặt các tờ báo bên Mỹ. Nó chẳng qua chỉ căn cứ ở những việc sáng-chế đã hiện có, người ta chỉ cần liên-hợp lại thôi.

Những thành-kiến ấy, trước hết là chiếc « tàu bay không có phi công ». Những máy bay như vậy có đã lâu năm rồi, cảm lái do những phi-công bằng máy móc cả. Những tàu bay ấy đã bay từ Luân-Đôn sang La-Mã, mà khi cất mình lên và khi hạ xuống tuy có nhiều sự rất khó giải quyết, song kết quả cũng đã được rất mỹ mãn.

Việc sai khiến tàu bay ấy bằng vô tuyến điện cũng không phải là một việc mới mẻ gì. Những làn sóng điện lan qua không gian không những chỉ mang được nhời nói hay

bản đàn hát, nó lại còn có thể làm cử động được các cơ-khi. Những tàu bay điều khiển bằng vô-tuyến-điện các nước vẫn thường dùng về việc tập trận giả mà bản đàn thực, cho khỏi thiệt mạng mất một phi công. Vì trên tàu bay chẳng có phi công nào cả! Một việc lạ lùng: những tàu bay không phi công kia tính xảo đã đến tận tột bực, đến nỗi một chiếc tàu bay kiểu ấy đã đánh đắm — cố nhiên là giả — được chiếc thiết giáp hạm Rodney trọng tải 34.000 tấn, tuy trên tàu người ta đã bắn hết các súng phòng không bằng đạn thực!

Còn về việc ngắm đích tự xa, có lẽ những nhà kỹ sư Mỹ hơi ngoa



một chút về những việc còn đầy công tìm kiếm mới thể thực hiện được. Tuy ông Zowrkin với những nhà thí-nghiệm về môn ấy đã chế ra được bộ máy viễn truyền ảnh (iconoscope) khiến việc truyền hình đi xa bằng vô-tuyến-điện đã tiến được một bước dài Song ta có thể tự hỏi việc truyền hình kia có còn được mỹ mãn ở giữa không trung, xa những phòng thí nghiệm có đèn chiếu rọi rõ không.

Nếu việc sau này là một sự đã thành tựu, mà cái đó có thể làm, thì quả ngư lôi ngắm xa kia là một sự thực... và một ngày kia nó có thể hiện nhiên bay lượn trên trời. Dầu sao, cách ngăn ngừa nó cũng chẳng chậm trễ gì sẽ phát minh ra, khiến cái hiệu quả của môn bừa-bối kia về việc làm trận bay để nhiễu loạn nhân tâm, phỏng có được là mấy.

(Ric et Rac)

P. Thủy và T. Miên dịch

# NGAY NAY

## NÓI CHUYỆN

Bông Thanh, Toarehom, Annam. — Hứa nay tôi đang trú tinh một cuộc đi vòng quanh Đông-pháp bằng xe đạp (Tour de l'Indochine en vélo) rày trước khi lên đường tôi cần phải có giấy tờ gì? Những giấy tờ ấy xin ở đâu? Và cách thức xin?

Đừng nhỡ ra thì không cần phải có giấy tờ gì khác cả ngoài một cái thẻ căn cước là thứ bắt buộc phải có để đi lại trong các xứ. Nhưng trước khi đi, nên đến trình các nhà chức trách chỗ mình ở để thông những điều trở ngại có thể có sau này, và có thể được sự giúp đỡ của các hội thể thao. Mỗi khi đến địa phận nào cũng nên đến trình các nhà chức trách ở địa phận ấy.

T.S.V.P. Laos. — Người béo muốn làm cho bớt béo sẽ cao người lớn phải làm cách nào?

— Muốn bớt béo chỉ có cách là tập vận động theo lối Thụy-điền. Còn muốn cao phải tập theo những phương pháp riêng. Câu hỏi này đã trả lời nhiều lần, có nên xem lại các số trước.

2) Khi mình biết mình có bệnh không thể chữa được, thì mình có nên kết liễu cuộc đời mình bất cứ bằng một cách gì, hay mình cứ để chữa, làm phiền lụy mọi người, mặc dầu mình biết chẳng có kết quả gì?

— Một đạo đã nổi lên cuộc tranh luận giữa các y sĩ về việc có nên kết quả tính mệnh người mắc bệnh không chữa được hay cứ để họ đau khổ rồi cũng chết? Cuộc tranh luận chưa kết liễu, xong xem ra phái cứ cố chữa vẫn chiếm phần đông. Vì dù sao, kết quả một đời người là một cái quyền không ai có, và sự hy vọng của người ta vẫn mạnh mẽ vô cùng. Đó là nói về phần người chữa. Còn về phần chính người có bệnh thì sự giải quyết lại khó hơn. Dù sao, ta có chắc đã mất hẳn hi vọng về sự chữa bệnh của ta không? Biết đâu mai kia không khỏi? Thiên nhiên có những sự huyền diệu bất ngờ, và lúc đó có phải là một cái tội đã tự hủy hoại mình không? Những trường hợp mà sự tuyệt vọng đến cực điểm hiếm lắm.

Thanh Huế. — Một người mẹ được hai con, đã khôn lớn. Sau khi mất, người cha lấy một người vợ kế. Người này thường đối đãi với con chồng một cách tàn bạo và thường sử dụng đòn roi hành hạ hai đứa con ấy. Vậy hai người con ấy đối phó lại cách thế nào cho trong gia đình khỏi có sự hiềm khích nhau.

— Việc đi phở con chồng thường đem lại nhiều cái không hay trong gia đình Annam, và nhiều người con đã phải trải qua cái cảnh buồn ấy. Nhưng phần

nhieu chỉ than thở phàn oán mà không giải quyết được. Khi người con chồng còn nhỏ thì sự giải quyết còn khó, và lúc đó không có cách gì hơn là cam chịu, nhưng nếu con chồng đã khôn lớn thì việc giải quyết rất là dễ dàng. Người ta chỉ đau đớn hay bấn khoăn khi nào có sự xung đột giữa mình và người mình vẫn yêu quý hay kính trọng mà thôi. Còn đối với người mình không đáng kính trọng, cũng không yêu quý, thì có việc coi như người xa cách hẳn, không chú ý đến nữa. Việc gì phải tranh dành sự yêu mến của người cha nếu cha đã bị mê hoặc vì vợ lẽ? Về quyền lợi hình thức thì đã có pháp luật.

Đào-Liên, Hanoi. — Phần nhiều về mùa hè, những lúc ngủ chưa, hay bị bóng đèn, trong tâm trí vẫn tỉnh muốn đứng làm những không cựa cựa được vì không mở mắt được, mà cũng không nhắm được. Nhưng cứ động vào mình hoặc cố mãi cứ động được một tí là tỉnh ngay. Nếu lại nằm xuống và nhắm mắt vào thì lại bị như cũ. Vậy nguyên do vì đâu và làm thế nào chữa được. (Lúc bị như thế không cứ nằm nghiêng về một bên nào.)

— Bóng đèn không cứ xảy ra buổi trưa mùa hè, mà cả những mùa khác. Nguyên nhân vì ăn no đi nằm ngay, dạ dày căng nặng đè lên trên là gan, nên sinh ra cái cảm giác tê liệt ấy. Đã biết nguyên do thì muốn tránh rất dễ: chớ ăn no quá và chớ đi ngủ ngay sau khi ăn. Ăn no quá dù không sinh bóng đèn cũng có nhiều cái hại.

P. Am, Quảng-ngãi. — Tại sao giọng nói của một nước khác nhau từ từng tỉnh, từng xứ. Nếu hỏi đó là một tập quán di truyền thì không đúng. Ví dụ: một đứa bé một biết tập nói ở Huế mà trong nhà từ cha mẹ, ông bà cho đến người ở đều là người tỉnh khác, đứa trẻ ấy ít nó đùa với trẻ nhỏ chung quanh. Thế mà hẳn cứ nói giọng Huế một cách tỉnh tương như người Huế? Vậy tại sao? Có phải tự nước uống không? Nếu phải, tại sao?

— Giọng nói là do tập quán — không phải di truyền — và hoàn cảnh. Một đứa trẻ người Nam cho sang Pháp từ lúc còn nhỏ sẽ nói tiếng Pháp chứ không biết nói tiếng mẹ đẻ nữa. Nhưng có điều là đứa bé ấy có lẽ không thái thái được hết (tính cách của tiếng Pháp như nếu nó vẫn ở nước mà học tiếng nước nhà. Đó là do một khiếu riêng (aptitude), di truyền trong máu và trí khôn nó. Nhưng cái đó phải được hoàn cảnh thích hợp thì mới nảy nở đều đều được. (Xem tiếp trang 18)

## Các bạn làm việc công sở và tư sở nên chú ý

Xưa nay những hộp ruban đánh máy chữ, đã dùng rồi, đem vất đi thật là phí hoài quá. Từ nay xin các ngài dùng xong, cóp nhật gửi lại bản hiệu xin giá tiền như sau này:

10 hộp có rouleau Op 50  
10 hộp cả rouleau và ruban 1p.00

Cần nhất ruban không sơn, rách thì mới có giá trị.

LIBRAIRIE GÉNÉRALE NAM-KY  
17 Boulevard Francis-Garnier - HANOI  
Téléphone : 882

## Ngày xuân giáng bút

Cứ năm cũ qua, năm mới tới, thì dù người ta, bất cứ ai, ở vào địa vị nào, cũng muốn biết trước cái hoàn cảnh thay đổi trong suốt một năm mới đó của mình.

Theo thần pháp về khoa-học lấy số Tử-vi của Táo, thì người ta tính những ngôi sao chiếu mệnh mỗi năm mà đoán ra được những việc huyền bí về tương lai của mọi người. Khoa học này hết thấy những nhà tri-thức cổ kim đều công nhận là rất đúng, vượt hẳn lên trên những khoa-học đó của nhiều nước khác.

Gặp dịp xuân này, chúng tôi muốn có một thư qua đặc-biệt biểu các ngài khi gởi tri, mà có thể coi đó là những nhời giáng bút tiên tri cho cả một đời mình hay trong một năm đó, nên chúng tôi xin :

Lấy biểu hẳn mỗi anh, chị em một lá số Tử-vi

Lá số tử vi này sẽ lấy bằng chữ nho và giải đoán rõ ràng ra bằng quốc ngữ rồi đánh máy rít mình bạch. Trong đó sẽ đoán cận kê cả tiền vận, hậu vận suốt một đời mình, và nếu người nào muốn biết riêng một nguyên vọng gì của mình trong năm đó có đạt được không, thì sẽ được giải đoán rất tường tận.

Các ngài, ai muốn có lá tử vi qui hóa nói trên, mà lại do những cụ khoa cử lão thành đã từng lấy nhiều tử vi cho mọi người lấy giúp, thì nên kịp viết thư về và đính tuổi cùng ngày sinh tháng đẻ về cho nhà thuốc Thượng-Đức, 15 phố Nhà-Chung Hanoi và có kèm mandat 2p.00 để mua một quyển C. C. K. P. của nhà thuốc Thượng Đức xuất bản.

Sách C. C. K. P. có trên 1 nghìn bài thuốc chữa đủ các bệnh thông thường giản dị, giấy gần 200 trang, in bằng giấy bouffant hạng tốt, gộp ngày xuân này, ai mua một quyển, thì được lấy biểu 1 tập tử vi như nói trên.

Có một lá Tử-vi để chỉ những phương châm cách hành động của mình - Có một quyển Cáp-Cứu Kỳ Phương để tránh khỏi những bệnh tật tai ách, mà hàng năm lại đỡ một số tiền lớn chi phí về thuốc thang, tài thực là hoàn toàn lợi ích trong sự sinh hoạt của người ta. Các anh, chị em còn đợi gì mà không viết thư về xin lấy biểu 1 lá Tử-vi, gửi mandat về mua 1 quyển C. C. K. P.

CHỮ Ý. - Tiền cước gửi sách đi, các ngài phải chịu 0p.20, tiền giấy lấy Tử-vi biểu các ngài 1 lá 0p.20, vậy là các ngài phải gửi mandat về 7p.60 tất cả.

Thư và mandat xin để cho :  
Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC  
15, phố Nhà Chung, Hanoi

**N** NGƯỜI mẹ già ngồi bàn ăn với con trai, con dâu và các cháu nội. Mụ đây từ nhiều tuổi nhất bụng bữa cơm trưa lên. Người mẹ già ngồi yên khoan tay trên đầu gối, đợi các món ăn, mà kỹ thực vẫn phải giấu bớt sự thèm thuồng. Bà nhìn kỹ từng món một, rồi khi người ta đem đến. Có một món bà ưa nhất, nhưng nào dám kêu gọi nói ra, vì món ấy không làm riêng cho mình bà ăn ; và lại con trai và con dâu đã nhiều phen tuyên-bố rằng chúng không thể nuốt được những món thốn-dã bà ưa thích ; chúng cho là quá thô-lục. Món ớt sào với đậu bậy ở bên, chẳng qua cũng là sự tinh cở.

Bà nhìn mà rõ rã. Bà đói lắm. Còn khoát lạc bằng thò đũa vào đĩa ớt, gắp thật nhiều cho vào bát cơm mà đây tờ vừa đặt trước mặt : Nhưng « người ta » đã dạy bà phải rũ bỏ cái lạc thú ấy đi. Trong bốn năm sống với con trai và con dâu, bà học được nhiều điều lắm. Vì vậy bà mới cố dẫn lòng đợi lúc dọn đủ các món ăn, lúc người vợ trẻ nói giọng đầy thương hại :

- Mẹ thích gì thì cứ ăn đi.

Nhưng lúc sắp bát đưa cho bà, thì con dâu nhắc cho bà lão biết rằng mỗi người đều có đôi đũa riêng, và cô ả chăm chú không để bà mẹ chổng vớ ý thò đũa riêng vào đĩa ăn chung. Muốn bỏ được thói quen ấy, phải lâu lắm. Người mẹ già, vốn dòng dõi nhà nông, cho việc lấy đũa của mình gắp thức ăn là sự thường ; xưa nay bao nhiêu người gần gũi bà - trừ con cái mình ra - đã ai cho thò tay vào đĩa của người khác ? Ngày hai vợ chồng về, chúng hét âm lên khi thấy bà mẹ mút cần thận và nghiêm chỉnh đôi đũa cho sạch trơn trước khi gắp đồ ăn.

Người mẹ ngạc nhiên khi nghe thấy tiếng hét, tay ngừng cao đôi đũa trên miệng bát, sừng sốt hỏi : « Có gì thế ? » Bà nghĩ hay có cái gì lỗi trong món ăn : sợi tóc, mảnh giẻ hay que gỗ, những thứ mà đầu bếp tốt đến đâu cũng có thể sơ ý đánh rơi vào được. Nhưng con trai bà kêu :

- Mẹ lấy đũa khác, đừng dùng đũa của mẹ vào, vì mẹ đã nhấp lên miệng rồi.

Bà rất không bằng lòng, cãi lại :  
- Anh cho là tôi mắc bệnh tật xấu xa gì, anh sợ tôi ư ?

Khi họ cố giảng để bà hiểu rằng có những vật nhỏ xíu, mắt không thể nom thấy được, vật ấy truyền bệnh từ người nọ sang người kia, thì bà thẳng ngay người lên, nói mãi :

- Tôi tưởng tôi làm gì có thứ ấy. Chẳng bao giờ thấy sâu bọ trong người. Và khi họ trả lời : « Ấy nhưng mà nó bé quá không thể nom thấy được », thì bà nói to lên, với một vẻ đắc thắng :

- Mắt đã không thấy, sao lại biết là tôi có !

Bà tưởng đã ca khúc khải hoàn, nhưng con trai bà lại trang nghiêm, đờng đặc nói như thể cụ thân sinh ra bà :

- Đương cũ nữa. Tôi không muốn trong nhà tôi có thói lợm thuộm ấy. Tôi không chịu được.

# NGƯỜI MẸ GIÀ

TRUYỆN NGẮN của PEARL BUCK

HUYỀN HÀ

(Gửi thưởng Nobel 1938)



Người mẹ già mich lòng lắm Bà im bặt, chỉ ăn cơm nhạt chẳng buồn gắp rau thịt, mặc dầu bà khổ sở về sự hi sinh ấy ; suốt đời, bà ăn rất khỏe, nay tuổi già, còn chỉ thú vị hơn bữa ăn !  
- Dù sao, bà cũng đành chịu phục tùng. Một hôm con dâu bà hỗn quá. Bữa cơm chiều, đây tờ vừa bụng đến một bát cháo dưa gang. Đó là một trong các món sở thích của người mẹ già ; bà không giấu được vẻ sung sướng khi nhìn thấy « nó ». Bà quên cả mọi sự, cầm chiếc thìa sứ vục vào bát cháo, nếm cái nước dùng ngon lành ấy, rồi bà cầm nguyên chiếc thìa để múc thêm. Con dâu đứng phắt dậy, cầm bát cháo hắt qua cửa sổ ngõ, ra ngoài vườn. Thế là hết món cháo ngon ngọt.

Người mẹ già phát hoảng, lầm bầm :  
« Tại sao .. tại sao » thế hở ? » Bà kinh ngạc đến thành nói lắp. Con dâu cần đôi môi mỏng dính, bình tĩnh nói :  
« Chúng tôi không thêm ăn thừa ».

Người mẹ già rỗi nóng. Bà dám giận dữ ngay từ đầu, quyết lớn tiếng :

- Tôi chả định bỏ thuốc độc cho ai cả.  
Lập tức con dâu chêm vào, ôn tồn hơn nhưng ác hơn :

- Bà không dùng cả đến bàn chải đánh răng.  
Người mẹ chửi, ra vẻ lắm :

- Xuốt đời tôi, tôi xúc miệng, buổi sáng dậy và sau bữa ăn. Người ta dạy tôi thế nào thì tôi theo thế ấy. Thuở xưa các cụ cho thế là đủ rồi.  
Con trai nói một giọng khinh bỉ :

- Tôi xin mẹ đừng nói chuyện ngày xưa ngày xưa, chúng tôi muốn thay bỏ lẽ-lối cũ. Để người-ngoại-quốc khỏi cho là mọi rợ và có lẽ kém cả thế nữa.

Người mẹ già không hiểu mấy những lời nói của con ; bà tưởng chừng y dùng những tiếng to để thuộc lâu-lâu như trẻ con mà không hiểu chi hết. Bà cười ngay với giọng cười râm-rộ của các bà nhà quê. Nhưng khi bà thấy con trai nghe giọng cười của mình với nét mặt nghiêm trang, nháo nhác khách khứa kinh trong cửa khi bà thấy khách khứa kinh trong cửa bà, chịu được có bà ở đây chẳng lẽ là vì nề ông con, thì bà vụt lặng ngay. Giữa đám mặt nghiêm nghị bụng dạ nào vui được.

Bà học ăn trong im lặng, học đợi nó mang món ăn cho. Lần này bà ăn hết bát cơm, đứng dậy, chồm nói chẳng rằng, đi về phòng riêng mẹ bên kia. Nhưng đến trước cửa, đứng dừng lại. Bà hãy còn đôi mươi ngày sống ở đồng ruộng, bà quen ăn bữa ít nhất là ba bát cơm. Bà thấy lỗ, bụng rỗng không, vì ăn có một bát. Ở nhà quê, xoàng ra người cũng dùng thứ bát xanh to, màu và trắng. Ở nhà con trai chỉ dọn một thứ chén nhỏ thấy nhan nhản trong thành. Phải, bà chưa no dạ, mà ăn đấm ăn đủ bữa, sự con trai để bà khinh khỉnh nói :

- Mẹ ăn uống như quân nhà như vậy. Mẹ làm gì mà đói quá thế ?

Hắn không sợ bà ăn uống tốn tiền đâu, không lẽ thế. Vì lại hẳn làm cho cha mẹ hẳn làm ruộng kiếm ra một năm. Nhưng bà làm nhục bản các cháu vậy, vì mỗi khi có khách cơm, là người ta kiểm có đôi bát phòng riêng. Ở đó, bà mới có thể ăn hồ áo.

Lần này quay lại, hành lang đi lại người người gài. Lấy đến nửa món ăn một ít ở đây tờ còn đây quay ra xóm xóm bắt gặp gì san chúng rồ, cũng chổng l. Người khếp cớ để hướ ạch k đầy rừ khó nh. Xong bày hàn Bà mở để dạt nhai. B thức ở phòng xuống, tóc xia. Một ghé má cháu n gọi chu muốn Bà già không làm ác. Bường món ăn. Người - S. Hải có vào sự không mặc c có sẽ đưng. Người cười, thấy phòng để ngổ rữ rế đưng thom sướng deo và hạnh p tho... cho ra lăm, n chông miếng lòng c một đ bở đi, Quà và lo khôn chết đ ở trước. Đến mũi ló bà chỉ khai h coa m. Trong có mỗi



Lần này ruột bà đói như cáo. Bà quay lại, nhẹ nhàng trở gót qua lối hành lang ra cửa sau, bước qua sân lấy bát xới đầy cơm ở nồi đã sôi trên bếp. Bà đến chiếc bàn trên để các món ăn thừa phần nô-bộc. Hãy còn nóng hổi, bà không dám đụng đến, sợ nguội không bằng lòng. Đưa rau cải ra đây, bà gấp lấy một ít. Rồi bà quay ra không dám nhìn lối ra, sợ gặp ai thì sợ bị con trai hay con dâu nhìn gặp. Bà biết bọn này không ưa bà, nên sẽ thức ăn cho bà. Nhưng không ra ý thương hại bà, tuy có khinh cũng ngại đi, vào hùa với bà lão để chờ đợi lại với cô chủ khó tính.

Người mẹ già trở về phòng, se sẽ khép cửa, cài then. Rồi bà ngồi xuống ghế hướng bữa ăn. Bà ăn tham lam, với miếng không sót hột nào, đoạn đứng dậy rửa bát đĩa trong chậu thau, sợ nhỏ nhọc thêm cho đầy tớ. Xong xuôi bà đến chiếc bàn trên có bày hàng những hộp bằng kim khí. Bà mở một hộp, lấy ra ít cơm nguội để dành hôm trước. Bà thông thả thức ăn đem để dành trong hộp, phòng khi đói bụng. Ăn xong bà ngồi xuống, lấy mũi trâm bạc gài trên mái tóc xía răng.

Một lát bà đứng dậy mở cửa, tò mò ghé mắt ra ngoài, may ra có thấy đứa cháu nào. Bà sợ không dám lên tiếng gọi chúng, vì vợ của con trai bà không muốn con cái vào phòng bà chúng nó. Bà già có than phiền thì con dâu nói: — Bà chớ mở cửa sổ bao giờ. Tao sẽ không tốt. Bà cứ một mực bận những tấm áo cũ rách, sắc súa mùi mốc. Bỗng thì đầy lũ chó cút nhất đến kiếm mồi ăn thừa sức tích trong ấy.

Người mẹ già trả lời: — Sóng áo này của cụ tôi để lại đấy. Hồi còn tốt chán, chớ nhẽ đem quẳng vào sọt rác. Cái gì của dùng được, không nên phí phạm, đồ ăn hay thức mặc cũng vậy. Bao giờ cô già như tôi, cô sẽ biết cái nghèo nó đến chừng nào, không thể lường được.

Người con dâu chỉ lạnh lẽo mỉm cười, vẫn gọi con như thường khi thấy chúng vì cơ này khác đi vào phòng bà. Rằng phần bà, có thói hay đề nghị của. Muốn khuấy khuấy bà vẫn rủ rê gọi hai con bé cháu. Chúng nó đáng yêu lắm cơ, mũm-mĩm và lại thơm tho nữa. Bà nội thật sung sướng mỗi khi chú cái mũi dẹo dẹo vào cổ chúng mà cù Hai đứa mang hạnh phúc đến cho bà, vì bà mến trẻ thơ... Xưa kia còn trẻ trung, mỗi khi cho ra đời một mụn con, bà hồi dạ lắm, mặc dầu mình làm phải anh chàng nghèo khổ, đồ bát mẻ hơi lấy miếng ăn cho cả gia đình. Bà bằng lòng có cả con gái nữa, chỉ trừ có một đứa mà bà cụ mẹ chồng bắt phải bỏ đi, giữa năm trời làm đói kém. Quả vậy, năm đó mất mùa, ai ai cũng lo không đủ nuôi miệng. Nhiều người chết đói. Ai cũng nhìn rõ sự chết ở trước mắt.

Đến bây giờ, người mẹ già hãy còn mỗi lòng tưởng đến mụn con gái mà bà chỉ nhìn qua mặt lúc mùa nguyệt khai hoa. Bà vẫn tính nó vào bốn đứa con mà trời phạt đời về.

Trong bọn ba đứa tồn lên, bà còn có mỗi người con trai này. Thằng cả

chết bệnh tả, hồi tám năm trước, đương lúc trai tráng. Bà thì không gặp người con gái, hiện ở một làng xa nơi sinh-quần. Cũng không hồng gì được chàng rể nghèo nuôi nấng, nhất là bà nhạc đã có con trai đời gởi.

Vậy bà chỉ trông vào mong con gái, mà hai vợ chồng bà cho là hơn hết cả mọi đứa. Ngay từ thuở bé, nó tỏ khiếu thông minh, nhẩn-nai. Bố mẹ muốn con trở nên người thông thái. Ông bố dẫn con nhập học một trường ngoại quốc ở ngoài tỉnh gần nhất, cho ở đấy từ năm lên mười đến năm hai mươi. Ông không sợ như những ai ai rằng người ta sẽ dạy cho con một tôn giáo mới, ngoài khoa học. Tiền lưu trú rất ít, và một hai năm sau, vì chán chỉ, chàng được miễn trả. Người ngoại quốc cấp cho chàng đủ thứ. Trước kia cậu bé còn về chơi nhà mỗi dịp Tết hay nghỉ hè. Đủ vài năm sau chàng không muốn về nữa, nghiêm nhiên là một trang sinh viên không màng tưởng đến nếp trại nhà quê xây bằng đất. Người ngoại quốc khuyên chàng nên đi học thêm ở các nước khác cho thành tài. Họ cấp cho chàng một món tiền chi dụng, nhưng số lượng đó không đủ. Người mẹ nhớ lại cái ngày mà con trai đột nhiên trở về, giữa lúc hai vợ

con đi. Và lại ngày ấy họ còn người con cả rất tốt, đứng chủ một hiệu con ở tỉnh-lân cận, hẳn và vợ kiến cũng được khá. Hai ông, bà không dám bởi vợ cho người con thứ, vì chàng tỏ vẻ cao kỳ và rất mực cương quyết với cái học lực của mình, mà hai ông bà thì biết thân ngu dốt chẳng đương đầu với con được, không thể đối đáp lại nhời nhẽ văn hoa của con.

Chàng kết hôn theo lời mời, không xin phép hai thân. Lấy vợ từ khi còn ở ngoại quốc. Nàng đã đành là người Trung Hoa, nhưng cái con người xanh xao và chi lý từng tí ấy có thể là người khác giống. Mà mới kiểu cách làm sao! những là giải chân lên trên sân nhà ư, treo vải ở cửa sổ ư, làm hai đứa trẻ từ đầu đến chân ư, ngày nào cũng thế, làm như cháu quý của bà bảo thủ đến đâu ấy!

Hai năm trước khi con về, ông chồng già và tốt của bà tạ thế. Đó là một người vui tính và khỏe mạnh, thế mà bỗng nhiên chết giữa một mùa đông giá lạnh. Ông đau ngực và sốt, mất trước khi bà đi mời ông lang, vì bà tưởng ông sẽ qua khỏi, và bà sợ tốn tiền. Ông nằm đó, bà phải lo cỗ hạn sự và ma chay. Bà cực chẳng đã phải ban một phần ruộng đương đi, vì cả



hai vợ chồng vẫn ăn nhịn để dành gửi tiền bạc cho con trai.

Hắn nói: — Mẹ ơi, con sắp đi xa. Người ta cho con một phần tiền chi phí; con về xin cha mẹ cho thêm, càng nhiều càng hay. Mai sau già cả đã có con phụng dưỡng, con không dám phần nào đâu.

Mỗi đầu hai vợ chồng cho là một ý nghĩ điên cuồng. Rồi họ đi hỏi chuyện người họ người kia, thì nhiều kẻ bảo rằng:

-- Hinh như các người đi du học trở về nước với bao nhiêu học vấn. mỗi tháng biết cơ man nào là tiền, Ông bà để cho cậu ấy đi, thì mai sau không cần phải làm lụng khổ sở, đã có con đấy.

Hai ông bà nghe theo, cho phép

con đi. Và lại ngày ấy họ còn người con cả rất tốt, đứng chủ một hiệu con ở tỉnh-lân cận, hẳn và vợ kiến cũng được khá. Hai ông, bà không dám bởi vợ cho người con thứ, vì chàng tỏ vẻ cao kỳ và rất mực cương quyết với cái học lực của mình, mà hai ông bà thì biết thân ngu dốt chẳng đương đầu với con được, không thể đối đáp lại nhời nhẽ văn hoa của con.

Bây giờ bà trợ trợ một mình, không thể cấy bón được tất cả ruộng vườn. Bà phải bán lại một phần lớn, ông già mới có thể yên nghĩ trong cái quan tài chắc chắn. Bà rất bằng lòng đã sắm cho ông một chiếc áo dài lam còn mới tinh để khâu liệm, đẹp hơn tất cả các áo ông mặc lúc sinh thời.

Cũng thu năm ấy, đến lượt người con cả mất; hẳn không có con, nên vợ hẳn về ở với cha mẹ. Thành thử người mẹ già chỉ còn có một trai ở góc biên chân trời. Bà chỉ còn có mỗi người con ấy, nên bà bán hết tất cả ruộng đất, lúc con bà hồi tiền. Bà đưa món tiền cho một người ngoại quốc nhờ giao lại cho con. Một hôm bà lão láng giềng bảo bà:

— Bà không nên bán cả, kéo mai sau không còn gì để lại cho con, nó khinh.

Nhưng bà không sợ, đáp rằng: — Thằng ấy tốt, của của tôi là để cho nó, trước sau cũng vậy, nó cần, cứ việc lấy. Còn tôi, tôi chẳng sợ gì. Nó hứa sẽ phụng dưỡng tôi mà không dám phàn nàn. Tôi chắc rằng nó sẽ dành riêng cho tôi một chỗ trong cửa trong nhà.

Bà vừa cười vừa nói thế, vì tin chắc ở lòng dạ con trai.

Đến ngày nay bà thờ dài khi nghĩ tới câu nói ấy. Mà thật thì bà vẫn ở trong nhà con trai, một tòa nhà đẹp đẽ. Khách khứa đều choáng mắt trước cái kỳ công theo kiến trúc ngoại quốc ấy. Bên trên tầng này có một tầng nữa, lên xuống có thang gác. Nhưng họ để riêng cho bà cái phòng ở tầng dưới, bảo rằng bà không biết treo thang, mà có lên đến nơi, phải công đất bà xuống. Khi họ muốn bỏ lỡ bà đi cho thoát, thì họ bồng bế con lên gác, để bà một mình. Phải, bà biết họ làm! Họ cho bà già lẫn biết gì, nhưng bà nhìn thấu lẩn.

Chợt hai đứa trẻ — mắt mờ và hồng hào sụu giắc ngủ — đi vào trong phòng bên kia lối hành lang, trước cửa buồng của bà để ngủ. Bà thấy chúng ngồi, lấy đồ chơi ra nghịch. Hai đứa ấy là con gái. Khi sinh hạ đứa thứ hai, người mẹ già nói to bảo con trai:

— Con bé này đáng nhẽ là trai mới phải!

Nhưng người con đáp ngay:

— Chúng tôi bây giờ khác. Thời buổi này, trai hay gái cũng như nhau.

Người mẹ già cười thầm, coi khinh cái tư tưởng ấy. Nếu ai cũng để con gái cả, thì lấy ai làm cha trong thế hệ sau này? Họ ngu lắm! Ở đời cần phải có lễ âm dương.

Bà quay lại, thấy đứa út nhìn bà. Bà mỉm cười lại. Sao chúng nó dễ yêu thế! Bà thích đứa bé nhất. Bà bồng bèm bế cái thân thể mũm mĩm ấy trong lòng. Thế nào bà cũng phải đi cái mặt: già của mình dưới cằm con bé, vào chỗ nếp da êm dịu ấy mới được. Bà tắc lưỡi thật khế. Đứa trẻ ngại ngùng nhìn. Người mẹ già là này ra một ý nghĩ. Bà đứng dậy mở một hộp kim khí lấy ra chiếc bánh ngọt hạt dẻ, mà bà để đấy từ mười hôm trước. Có một lần mốc phủ, bà lấy tay lau, rồi chẳng nói chẳng rằng đưa ra cho đứa bé.

Nó nhia bà. Nó mới chấp chững biết đi. Nó khó nhọc đứng dậy, tập tễnh bước đến, giơ tay lại phía chiếc bánh. Bà nội ôm lấy đứa bé, cho quà, nó ăn ra dáng lắm. Rồi bà đóng cửa, ngồi lên giường mà ôm ghì đứa trẻ êm dịu, cái mặt rần reo dúi vào cái cổ nóng nóng. Ô! các cháu... các cháu...

Nhưng họ đã dạy cho lũ trẻ ghét bà. Đứa nhớn đứng một mình, chạy đi mách mẹ Cửa bồng mở, người thiếu phụ xông xáo vào, nói nhẹ nhàng, nhẹ nhàng một cách giá lạnh và bất đắc dĩ:

— Cám ơn mẹ. Nhưng đến giờ con tôi phải ra vườn.

Rồi nhìn thấy mảnh bánh vụn trên đôi môi đỏ thắm của nó, cô ả nói lớn, quên cả nhẹ nhàng:

— Bà cho nó ăn gì thế?

Bà lão mạnh bạo trả lời, và ăn chiếc bánh ngọt nào đã làm sao:

(Xem tiếp trang 18)

Cửa Long, Nha trang

**Khéo xử**

VỢ. — Ai lại hạ vợ chững mình cứ cãi nhau hoài, ở ngoài người ta có cười cho không.  
 CHỒNG. — Ủ, nếu vậy đời ta nên nhân nhượng nhau một tí là xong; hề khi nào ý vợ giống ý tôi, thì tôi theo ý vợ, còn khi nào mà ý vợ khác ý tôi thì vợ theo ý tôi.

**Thất ngôn**

— Một bài thơ thất ngôn là gì nhỉ?  
 — Một bài thơ thất ngôn là một bài thơ mất lời, nghĩa là một bài thơ cảm, lảm và đọc do một thi sĩ cảm.



— Tao chỉ muốn giống như một con cá.  
 — Mày điên à??  
 — ... Để khi nào tao làm bài sai thầy giáo khỏi nhיע; đó ngu như con bò !!

**NỤ CƯỜI CÓ DUYÊN CỦA NGƯỜI ANH**

Nhà văn sĩ nổi danh cùng với vợ đến dự một cuộc hội họp. Một người bạn đến cạnh văn sĩ, nói bằng một giọng khen ngợi:  
 — Chị ấy thật là người đàn bà đẹp nhất trong buổi họp này. Và cái áo chị ấy mặc thật là cả một bài thơ!  
 Nhà văn sĩ gật đầu một cách buồn rầu, và trả lời:  
 — Không phải là một bài thơ đâu, đây là sáu mươi bài thơ, bảy câu truyện ngắn và một cái truyện dài

Bây nói với bạn: « Tâm vừa cho tôi một vợ đau. Anh có biết hẳn làm gì không?  
 — Không, hẳn làm gì?  
 — Thế này nhé. Hẳn đánh lừa bán cho tôi một miếng đất ngập đến hai thước nước. Tôi bền tìm đến hẳn để đòi tiền lại...  
 — Có đòi được không?  
 — Đòi được chán! Hẳn lại bán cho tôi thêm một cái thuyền nữa!

Một người đi lấy quặng cáo cho báo đến mời ông chủ một hiệu tạp hóa ở tỉnh nhỏ. Ông này nói: « Tôi không cần quặng cáo. Hiệu tôi mở hơn ba trăm năm nay rồi mà chẳng cần quặng-cáo bao giờ cả »  
 Ông sắp quay đi, người lấy quặng cáo giữ lại: « chỉ lấy hỏi:  
 — Xin lỗi ông, cái nhà gì ở trên đỉnh đồi kia nhỉ?  
 — A, đây là cái nhà thờ từ h này.  
 — Có cô không ở ở đây?  
 — Cô làm; hơn ba trăm năm rồi.  
 — Ấy thế mà ông xem ngày vào họ cũng đánh chuông!

Một hãng sản xuất mở một cuộc phi của rao hàng cho hai thứ sản phẩm của hãng là nước hoa với sơn phờng. Các dự thi gửi đến nhiều lắm, dễ dàng cả trên bàn. Trên trọng, ông chủ hàng rút một tờ ra xem, và đọc to cho hội đồng giám khảo nghe. Câu ấy như thế này:  
 — Nếu các ông không dùng sơn phờng của chúng tôi thì, trời ơi! các ông hãy dùng nước hoa của chúng tôi vậy!

**Ý kiến của vợ**  
 Hai giờ đêm. Nhà văn sĩ đã có đáng mỗi mệt. Luôn trong tư tưởng giờ đang hồ, nhà văn sĩ cầm cụ viết lên thư gửi.  
 — Có ai đi ngủ không? Khuya rồi.  
 — Không, văn sĩ đáp, tôi đã khiến nàng cảm thông tương cảm, bây giờ còn phải nghĩ cách cứu nàng ra khỏi nỗi đau.  
 « Nàng » đã bao nhiêu tuổi? người vợ hỏi.  
 — Hai mươi tuổi.  
 Vợ hỏi:  
 — Thế thì tôi đến đi ngủ thôi! Nó đã nhón rồi, mặc vóc nó lo lổn lổn.  
 (The hu morist)  
 Thạch Lam lược dịch

Của B. H. Minh

**Giải**

— Hôm qua tôi đánh với thằng B. nó địch Đông dương về hạng nặng, nó thua liềng siêng.  
 — Là thật! tôi tin sao được!  
 — Ủ mà lạ thật! hề nó cứu vãn thì tôi của sừng, nó mười sừng, tôi lại mười củ, thế thì anh tính gì mà nó không thua.

Của P. N. oan

**Một câu trả lời**

Một chàng ở tỉnh đi xe đạp ở vùng quê lạc đường gặp một ông lý liền hỏi sách má:  
 — Ngày bác nhien, đường về tỉnh đi lối nào, hả?  
 Ông lý nhìn nhận - Sao ông lại biết tôi là bác nhien?  
 — Tôi đoán.  
 — Thế thì ông đoán lấy đường mà đi.

Của N. Tâm

**Tại me**

MẸ. — Hộp kẹo tao để trên bàn đá rồi, lý?  
 TÝ. — Mẹ bảo là thuốc đau bụng, con đau bụng quá nên con ăn hết cả rồi. Ăn xong khỏi ngay.

Của Nghĩa, Puom-penh

**Mèo dầy**

Lý Toại đang ngủ say bỗng nghe « xôm » một tiếng, cụ ngồi nhồm đống gọi Toại báo:  
 — Mày lấy đèn xem mèo hay kẻ trộm vừa làm đồ đồ thế.  
 Kẻ trộm, nấp dưới giường — Cụ cứ gác đèn, mèo dầy chứ không phải kẻ trộm đâu!

Của L. T. T.

**Đứa nào?**

— Cậu có biết đứa nào nói xấu tôi không?

**Ngày Nay**  
 Tòa soạn và Trị sự:  
 80, Grand Bouddha, Hanoi  
 Tél. 874  
 Giá báo mỗi số 0\$12  
 Một năm : 4p.80  
 6 tháng : 2p.40  
 Ngoại quốc và các công số 10đ. 1 năm  
 Mandat và thư xin gửi cho:  
 M. LE DIRECTEUR DE LA REVUE  
 NGÀY NAY, HANOI

**Trong giờ địa dư**

THẦY GIÁO — Thuộc, trong biên hồ ở Cao-nên có thú gì nhiều nhất?  
 THUỐC, laog cương. — Băm... băm...  
 THẦY GIÁO (càu). — Có gì, tôi man.  
 THUỐC, nói lnh. — Băm, có nước nhiều nhất a.

**Giảng nghĩa**

THẦY GIÁO. — Anh cắt nghĩa chữ « công vua » (con voi).  
 TRÓ. — « Công vua » là tiếng gọi con voi của người tây.

**Quen mồm**

— Một anh kệp hát tuồng bị kiện, trước vành móng ngựa. Đến lượt anh ta cãi, quen mồm như đang đóng trò. anh ta ca luôn một bài: « Cha chả, quán này lèo, dóm sao ngôn... »

**Tình dễ dãi**

— Đờ kìm, làm nhịp cả vờ của tao  
 — Chỉ tại mày nhien chuyén. Bữa trước tao làm nhịp cả một chúng số của tao mà tao không nói gì cả thì sao!

**Lời con trẻ**

ANH (7 tuổi) — Bỏ em sao khi thầy chết người ta lại cột hai ngón chân cái của thầy lại rồi mới bỏ nó sang.  
 EM (5 tuổi). — Đuộc lợi thế cho thầy khỏi ngồi dậy chạy.

## Bé cái

### CÂU TRUYỆN ĐÀU NĂM

Có một cậu con nhà trường gả, Bức khoa danh mới đậu nữa tú tài. Bà cụ bà muốn thả ra đời. Làm « quan phán » kéo ra người nhằng nhít. Nhưng khôn nỗ rudi nhiều mặt ít. Thi làm sao? mà đổ thiết khó khăn! Vậy cho nêr, muốn rbe bước thanh vân, Phải tìm lấy được quý nhân phù trợ. Cụ bà cũng khéo đường soay sớ, Tìm được quý nhân: một bà vợ quan tham. Có thể lực riêng, cắt nhấc nổi anh chàng. Lên chức phán, đề đi làm lấy tiếng. Cậu phán trẻ ra chiều vinh hiên. Cụ bà già cũng sĩ diện, mừng vui. Đi đầu cũng khoe; thẵng cả nhà tới. Đồ ký lục khoa mới rồi đầu sỏ! Ôn nhà nước vừa cho kỹ bỗ. Tại văn phòng một sở nhất Đồng Dương!

Thế rồi... năm mới mới sang, Quan phán mới, về vang, sung sướng, Quần áo bốp, ngự xe nhà ngất ngượng. Tăm vào tâm rành như ông tướng nghênh ngang. Đi thăm bà con, bạn hữu, họ hàng. Đề hưởng câu chúc thàng quan, tiến chức. Trời sấm tối, anh chàng mới sợ. Nhớ ra rằng còn sót bạc án nhân. Phải lại thăm đề tổ tẩm tình thân. Và mừng tuổi ăn cào cho phải đạo. Ông Xanh khéo... phụ lòng người thảo. Khiến bà tham lại vừa đạo chơi xuẩn. Cậu phán tội đánh phải tâu ngàn. Đề danh thiệp với mua phần ăn hậu. Bà tham, lúc trở về, tâm ma, Đọc thiệp danh và bông... ngàn người ra. Vì một bèn có tám giồng thơ, Xem lời lẽ như ồm-ờ ong bướm. Thơ rằng:  
 Tắm yên lòng hời đã đánh.  
 Cao xanh biết có tán thành móng xa?  
 Duyên sao duyên khéo ồm ở!  
 Lòng ai đã rõ cho chưa hời lòng?

**TRƯỚC KHI BUÔN!**  
 CHEMISSETTE - MAILLOT DE BASKET-BALL  
 MAILLOT CYCLISTE VA FOOTBALL  
 MI BAS SPORT - PULL-OVER-POLO  
 BLOUSON - COMBINAISON.  
 Các ngài nên viết thư về lấy giá  
**HÀNG DỆT PHUC-LAI**  
 87 - ROUTE DE HUÉ - HANOI; TẾNG 1 TRƯỜNG LẠC  
 Chuyên sáng-chế các kiểu quần áo

nhằm

ĐẦU M CỬA TỬ-MỒ

Đích tình có thấn nổi lòng tôi?  
 Ai ai, ai nếu yêu mình thì.  
 Thì dám xin ban một nụ cười...

Đẹp thơ xong, bà thím giận tái người  
 Mía mấp méch một nụ cười chế nhạo.  
 Đang bảo bà: « con nhà ranh tảo bạo,  
 Thì với ta lại dám ngạo chơi trào!  
 Đàng dè non đã sớm ngựa nghề yêu,  
 Thì sẽ trị cho một liều tây y nhẹ!  
 Bà nghĩ nghĩ rồi, thảo bức thư đáp lễ  
 Gửi đến tay bà cụ mẹ anh chàng

Thơ rằng:  
 « Thưa cụ chị,  
 Năm mới, tôi kính gửi vài hàng,  
 Cảm ơn chị đã sai cậu em sang chúc Tết.  
 Cậu em để lại tờ danh thiếp,  
 Với tám gióng thơ, tôi chẳng biết ý tình chi,  
 Vậy xin gửi về cụ chị thử suy..  
 Và nhà tiện có mấy vần thơ họa lại:  
 Kẻo rông mấy «ão thơ năm mới»  
 Để cậu em thăm túi sao đánh!»

Thơ họa rằng:  
 « Xem tên với chức đánh danh,  
 Chính người ta đã tác thành năm xưa.  
 «Cờ sao có chuyện ốm ở,  
 «Bối lòng ăn ở xằng chưa bối lòng?»  
 «Tôi vẫn mong em nhập cuộc đời,  
 «Cống danh hiền đạt bá lòng tôi  
 «Cờ sao em đến chào tôi Tết,  
 «Đề lại cho tôi chuyện nực cười!»

Đẹp thơ xong, bà cụ chị ngằn người,  
 Gọi con, hỏi đầu đuôi câu chuyện.  
 Thì... cậu phán lạng người như chết đống,  
 Vừa e lo, vừa hồ thẹn âm thầm.  
 Ngã ngũ ra, chỉ vì lúc tối tăm,  
 Thì chuênh choáng, cậu đưa nhâm cái thếp.  
 Thơ cậu định nhảm người tình vừa qua biết,  
 Thì lọt vào tay đánh thếp của... ăn cháo,  
 Mới thành câu chuyện phàn vân...

Tú Mồ

TÂY DU

Truyện vui của Khải-Hưng

XIN nói ngay (lưu ý hai chữ « Tây du » đây không có nghĩa sang Tây-trúc lấy kính cũng không có nghĩa sang du lịch bên Pháp quốc Độc giả sẽ thấy đó là hai chữ chẳng có nghĩa gì. Hoặc giả ai muốn gán cho chúng nó một nghĩa xa xôi, bóng bẩy, bay bướm gì thì cứ gán, nhưng đó lại là chuyện khác.

Ngày... nay có một phú ông — không hiểu sao cứ nói đến « phú ông » là tôi nghĩ ngay ra một ông trưởng giả thời xưa. Và sao tôi thấy ông ta đẹp thế. Cổ nhiên không phải người ông ta đẹp, nhưng cái « cá nhân cách » (tôi tạm dịch chữ personnalité) của ông ta thì rất nhiều thì vi, nghĩa là rất đẹp. Là phú ông tức là một người ngồng, có khi hơi ngồng nữa nhưng chẳng sao, vì cái ngồng và cả cái ngồng ấy đẹp lắm. Còn gì đẹp bằng cái cử chỉ đem ba bò chín trâu đổi lấy một cái quạt mo.

Thằng Bòm có cái quạt mo, Phú ông đòi đổi ba bò chín trâu; Bòm rằng Bòm chẳng lấy trâu, Phú ông xin đổi ao sào cả mẹ; Bòm rằng Bòm chẳng lấy mẹ, Phú ông xin đổi một bẻ gỗ lim... Xét cho kỹ thì phú ông vì tất đã ngồng. Lúc trời nóng bức không có cái quạt mo thì thiếu, mà có ba bò chín trâu thì thừa. Đem cái thừa đổi lấy cái thiếu thực đã khôn ngoan lắm vậy (2).

Phú ông của tôi cũng muốn mát. Nhưng không đến ba bò chín trâu đổi lấy một cái quạt mo của thằng Bòm. Vì ở thời buổi văn minh, phú ông phải văn minh. Cả thằng Bòm cũng thế.

Vậy phú ông trong chuyện này chỉ bỏ ra nhiều tiền, thực nhiều tiền mà đổi lấy một khu đất rộng ở một làng sát một tỉnh lỵ nhỏ kia. Rồi ở đấy, phú ông dựng một tòa nhà nghỉ mát nguy nga, lộng lẫy, nửa theo kiểu các dinh thự xưa, nửa theo kiểu các nhà Âu Mỹ: một lối kiến trúc bát nháo, đầy những rờng, phượng đi liền với những « lon » các quan binh; tóm lại, một lối kiến trúc « phú ông ».

Quanh biệt thự, phú ông xây tường kín mít chỉ chừa ra một chỗ để xây cổng, một cái cổng đồ

I. Tiếp theo trang « xin nói ngay » đang trong « cái chuyện hàng tuần » kỳ trước, tôi chuyện hàng tuần cuối cùng.  
 II. N, ba ba và nữ như lời phê bình của Thái Tuấn hay Miao tta C trong.

BÀI CHỨC NGƯỜI



Cá cái bảo cá đực: than ôi! anh bèo quá, em chỉ muốn nhẩy xuống sông mà tự tử cho rảnh cái đời!

câu chuyện sẽ không có kết cục. Ngay phía trước cái cổng vĩ đại của phú ông có một miếng đất bỏ hoang, rộng chỉ chừng một trăm thước vuông.

Trong đó văn nhân bỗng nảy ra một ý hay hay. Liền đi tìm người có đất, hỏi mua. Rồi ngay đối diện cái cổng ngạo nghễ của phú ông, văn nhân xây một cái cổng bé hơn, thấp hơn, nhưng về mặt lý tưởng thì chẳng chịu kém một tý chút. Cũng đắp đầy những rờng, những phượng, những nhành vôi trong lịch « Tam quốc », « Chinh đông ». Và ở giữa cũng có hai chữ nho bằng sứ giả, nghĩa là bằng vôi giã đánh bóng sơn xanh: Hai chữ « Tây du » trông đường hoàng, đồng đạc.

Tây Du đối với Đông Bích kể cũng không lấy gì làm chính cho lắm. Nhưng văn nhân như có một ý nghĩa mĩa mai trong hai chữ bá láp ấy.

Nghe luôn mấy năm phú ông bỏ vắng nơi biệt thự để khỏi phải ngắm cái công trình lảo xược của văn nhân, cái gai nhọn chọc vào mắt phú ông ấy — kẻ gai nhọn thì đó thực là cái gai nhọn.

Phú ông thề nhỏ cho bằng được mới nghe, và ông nhỏ được — Là phú ông thì làm gì mà chẳng nhỏ, nhất khi việc làm lại có dính dáng tới tiền nong. Vì phú ông chỉ việc bỏ một số tiền ra mua lại cái biệt thự « Tây du » của văn nhân để phá đi là xong. Người ta đồn phú ông đã xếp giấy bạc kín trăm thước vuông đất mới làm xuôi cái công việc to tát ấy.

Còn văn nhân thì chàng khoe chưa chuyện nào viết sách tài bằng chuyện này cho xuất bản cái biệt thự « Tây du ». Lãi tới ba trăm phần trăm.

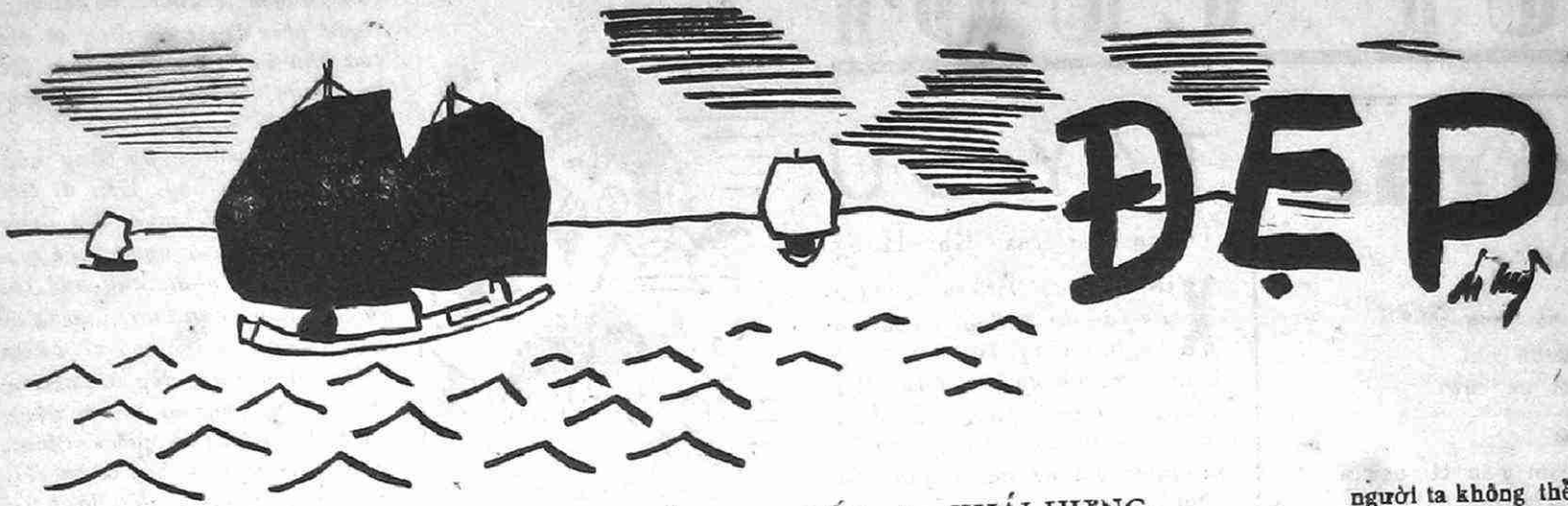
Khải Hưng



— Tức là, em ra phố bị đàn ông họ nhìn dữ quá!  
 — Tại chị có số đào... hoa.

E BAN-SLIP  
 FOOTBALL-  
 VER-CINDAIL  
 N A I S N...  
 ay giá:  
 LA  
 TRICOLA - HANOI  
 Su thanh-nhã

**AN-THÁI**  
 Grand fabrique de  
 Pousse-Pousse  
 Gặp khi gió kếp mưa đơn,  
 Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn  
 có gì  
 Cổ bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp  
 và đồ phụ-tùng xe-tay  
 N° 2, Rue Nguyễn Trọng-Hiệp  
 Hanoi



TIỂU THUYẾT của KHÁI-HƯNG

(Tế) theo

**N**AM cười nói :  
— Sao không lấy quách làm vợ lẽ ?  
Ngọc cũng cười :

— Nếu lấy làm lẽ thì lại không hợp thời, thì lại cò hủ, thì lại không là nghệ sĩ một tí nào ! Vì lấy vợ lẽ tức là đi theo lối cũ của các cụ xưa, nghĩa là lập thêm một gia đình thứ hai nữa. Thành thử sợ gia đình, trốn gia đình mà lại hóa ra dần mãi thân vào gia đình, gia đình đơn gia đình kép. Đàng này chỉ là tình nhân...

Nam ngắt lời :

— Nghĩa là khác nhau cái tiếng gọi, phải không ? Đàng lẽ kêu là chị Thuyết hai như các cụ thì người ta kêu là : « la petite amie, » hay « la poule » của Thuyết chứ gì !

— Không hẳn thế.  
— Nhưng mà chính thế.

**XII**

Hai người tới một cái miếu trống thien bên đường. Ngọc bảo Nam :  
— Đây rồi. Anh đợi tôi một lát nhé, tôi lại đàng kia lấy bức tranh đang vẽ dở.

Nam để xe đạp vào một góc cây, rồi nằm xuống cõ dang tay dưới chân, ngửa mặt nhìn trời nghĩ ngợi. Cái bộ thờ rêu bám đen, trên có cái bình hương gầy một tai, chàng trông rất quen mắt. Nơi này, khoảng hai mươi năm, khi còn là một cậu học trò nhỏ, chàng thường đến chơi với mấy người bạn. Cả một thời xưa hiện về trong trí nhớ, thời vô tư lự, thời đẹp đẽ nhất của người ta.

Thốt nhiên chàng tưởng đến Biên, vì trong số những người bạn cùng đến đây với chàng thường có Biên. Rồi từ Biên, trí nghĩ chàng đi thẳng ngay tới Lan. Lan mới ra chàng sáng nay, ban này, mà chàng tưởng chừng đã lâu lắm rồi. Không phải vì tình yêu mà chàng cảm thấy thế, song những phút hiện tại bình thản, thanh thoi chàng đương sống, chàng tưởng đã kéo dài từ bao năm. Một chút nhớ tiếc làm lòng chàng hơi bùi ngùi. Nhưng nhớ tiếc chỉ thoáng qua, Nam không kịp nghĩ và cũng không muốn suy xét kỹ xem nhớ tiếc cái gì. Chàng tự nhủ : « Việc gì mình đã làm, là xong rồi, dù tốt

hay xấu. Những việc xảy ra trong đời mình cũng vậy, nhớ tiếc làm chi ! Sống đây đủ phút hiện tại, đó là tất cả thuật sống của người ta !

Tự nhiên chàng cất tiếng cười, sung sướng. Rồi chàng lặng lẽ nghĩ đến hạnh phúc, nghĩ đến một cách hồn nhiên, không tìm tòi sâu xa. Trên đầu chàng lá cây đan dây. Ở một khoảng thưa nhữg chiếc lá, ánh vàng lọc qua, run run trong gió. Chàng ví với những chiếc thuyền bông bành trên biển xanh, nhưng nhớ ngay ra rằng tư tưởng đó chàng đã đọc ở một bài thơ nào bình như hay lắm thì phải.

— Thế nào ! Chưa làm gì hết ?

Nam vẫn yên lặng nhìn trời, như không nghe thấy câu hỏi của bạn. Ngọc cũng để mặc chàng, một mình sửa soạn ngồi vẽ. Bỗng Nam hỏi :

— Anh Ngọc, sao người ta lại gọi là « mộng huyền » nhỉ.

Ngọc lơ đãng hỏi lại :

— Ai gọi thế ?  
— Các thi sĩ.

Ngọc cười :

— Các ông thi sĩ thì còn phải nói ! Muốn gọi thế nào mà chẳng được ? Trời ngọt, ý xanh, gió tím... Có trời hiền !

Nam như vẫn theo đuổi ý nghĩ của mình :

— Có lẽ mộng huyền là mộng đen chăng ? Nghĩa là tối đen mờ mịt, buồn rầu, sâu thẳm...

Ngọc cười :

— Hay anh đương mơ mộng buồn rầu ?

— Không, tôi chỉ nghĩ đến chữ « Mộng huyền » trong một câu thơ mới

— Tôi thì tôi cho là mộng mộng huyền hoặc.

— Quyết nhiều không đúng. Ít ra cũng không đúng theo ý tác giả bài thơ. Vì câu thơ tôi nhớ mang máng bình như : « đẹp tựa giấc mộng huyền ». Thiết tưởng đã đẹp thì không thể huyền hoặc được.

Ngọc đã bắt đầu vẽ, trả lời vắn vơ :

— Bết đầu đấy !

Nửa giờ sau, quay lại vẫn thấy Nam nằm ngửa nhìn trời. Ngọc hỏi :

— Anh vẫn chưa làm gì cả.

Nam đáp lại một tiếng « suy ! » Ngọc cười :

— Cái gì mà bí mật thế ?

— Tôi đang làm việc lung lăm.

Ngọc cười càng to :

— Làm việc ? Mơ mộng là làm việc đấy.

— Mơ mộng cũng là làm việc.

Nhưng tôi không mơ mộng. Tôi đương viết văn.

— Viết văn ?

— Phải, viết văn. Tôi đương soạn một quyển tiểu thuyết dài lắm, dài ít nhất là bốn trăm trang... Vừa xong được phần thứ nhất, đến đoạn...

Ngọc trang nghiêm ngắt lời :

— Thôi về đi, Nam ! Đùa mãi, mất cả thì giờ.

Nam cũng trang nghiêm trả lời :

— Anh cứ về đi. Còn tôi, thì giờ này tôi thích viết hơn. Mà khi người ta đương viết thì cố nhiên

người ta không thể về được. Ai mà làm nổi cả hai công việc cùng một lúc nhất hai công việc lại cùng không khăn bằng nhau.

Ngọc đáp lại bằng sự yên lặng lơ đãng, trí nghĩ để cả vào hội họa. Nam tiếp luôn :

— Vậy ra anh vẫn tưởng tôi nói đùa. Vì anh cho một họa sĩ không viết được văn. Tôi thì tôi thấy một bức tranh không khác gì một bài thơ hay một thiên tiểu thuyết...

Nam ngừng lại, và như chợt nghĩ ra, chàng kêu :

— Ủ mà tôi tìm thấy rồi. anh Ngọc a.

Ngọc vừa cầm dao miết màu vừa hỏi :

— Anh tìm thấy cái gì đấy ?

— Tôi tìm thấy rằng hội họa là tô văn chương cũng như loài khi là tô loài người.

— Nhưng loài khi không là tô loài người. Vậy hội họa không thể là tô văn chương được.

— Thế thì đàng tiếc.

— Nhưng anh hằng cứ vào đầu mà nói hội họa là tô văn chương.

Nam cười :

— Anh ngắt lời làm tôi quên mất rồi. Nhưng bằng cứ ấy chắc chắn lắm, vững chắc lắm. Để khi nào chúng nó trở về trong óc tôi, tôi sẽ nói cho anh biết. Lại đây nữa nhé :

Ban này hình như anh có đọc câu thơ : « Gió tìm thời ý xanh về »

Vậy rồi trong văn chương người ta sẽ

phô bày tư tưởng toàn bằng màu

cả cho mà xem. Văn chương phải

đến trình độ ấy...

Ngọc ngắt lời :

— Tôi nói ý xanh, gió tìm chủ tôi có đọc một câu thơ nào đâu ! Nhưng xin anh viết cho xong thiên tiểu thuyết của anh đi.

— Nghĩa là để im cho anh về phải không ?

— Không phải. Vì vừa về vừa nói chuyện sao không được !

— Anh nói đúng lắm. Không biết anh thế nào, chứ tôi thì lúc tôi về chuyện hiện thành nét, thành màu lên bức tranh ngay.

Ngọc cười :

— Vậy khi vẽ không nên nói chuyện phiếm, sự nét và màu thành

phiếm mất.

— Phải chăng hay. Vì câu gì đẹp

BA CỐ BẢN

THƠ THƠ THƠ

LỜI ĐUA DUYÊN và THƠ DUYÊN,  
4 BỨC HỌA — NHIỀU TRANG —  
HAI MÀU — BÌA RẤT MỚI

GIA 0368

CỦA XUÂN - DIỆU

IN RẤT ĐẸP

bằng một bức tranh mà nét và màu chỉ là nét và màu chạy lằng quằng, như con bướm lượn trên đóa hoa xoàn. Đóa ấy can hệ lắm đấy nhé. Vì tôi biết một họa sĩ đã sản xuất một tác phẩm rất tầm thường, chỉ vì khi vẽ, đi vận mãi một đĩa bát.

— Đĩa bát gì?  
— Đĩa « La Victoire ». Thành thử các nhân vật trong bức tranh mà họa sĩ muốn hoạt động vui vẻ như sự thăng trận, chỉ cứng nhắc và đầy lòng tự phụ kiêu căng.

Ngọc phá lên cười:  
— Anh nói Bắc Hải, phải không? Nghe nói một lần họa sĩ vẽ mấy lần trong điệu âm nhạc một bài « melodie » của Schubert. Nếu anh viết tiểu thuyết thì đó, sẵn sàng một nhân vật tiểu thuyết.

— Nhân vật tiểu thuyết thì thiếu gì! Ai mà không là nhân vật tiểu thuyết. Kén chọn nhân vật cầu kỳ, ngộ nghĩnh để viết thì có khác gì chúng ta kén chọn toàn người đẹp để vẽ. Nhưng hình như tôi chưa nói cho anh biết đại ý cuốn tiểu thuyết của tôi nhỉ.

— Hình như thế  
— Anh có biết nguồn cảm hứng của tôi, tôi đã tìm thấy ở đâu không? Ở anh. Hay đúng hơn, chính anh đã gợi nguồn cảm hứng cho tôi.

— Thế à? Hân hạnh cho tôi quá!  
— Anh đừng vội tự phụ. Vì nguồn cảm hứng chỉ là một phần con con, một trong nghìn phần của sự thành công. Tưởng rằng tìm thấy nguồn cảm hứng là đủ cũng chẳng khác gì chỉ nghĩ đến món ăn mà đã cho là đủ. Còn cần phải là một người bấpkheo nữa chứ.

Ngọc mát mẻ:  
— Sự so sánh của anh kể cũng hơi nhạt nhẽo và tầm thường.

— Nhưng không sao, quý hồ anh hiền. Tôi nói anh đã cho tôi nguồn cảm hứng. Quả có thể. Ban này anh kể chuyện anh Thuyết và cô tình nhân bé bỏng của anh ấy. Thuyết sẽ là vai chính trong tiểu thuyết của tôi. Đại khái cốt truyện sẽ như thế này: một văn sĩ đương sống một đời bình thường, giản dị. Ấy là nói về bề ngoài. Còn bề trong thì chả đời một ai là bình thường giản dị hết. Có một tâm hồn phong phú, đáng lẽ văn sĩ nên tự cho là đủ.

Nhưng văn sĩ vẫn bán khoán, và luôn luôn như nghe có tiếng gọi xa xăm ở một cõi đời huyền ảo. Tiếng gọi một ngày một thêm thúc giục. Rồi một hôm văn sĩ choàng tỉnh: chàng thấy cái đời bình thường, giản dị của chàng không đáng sống. Một đời thể chất đáng sống cho nghệ sĩ phải cân đối, phải xứng hợp với cái đời tinh thần phong phú của mình. Nếu không, cái phong phú bên trong sẽ bị ảnh hưởng của cái nghèo nàn bên ngoài mà một ngày một trở nên tầm thường, vô vị rồi cũng nghèo nàn theo. Tới đó thì tác phẩm sản xuất ra sẽ không còn một chút

giá trị gì. Bởi vậy văn sĩ vội dấn thân vào một đời sống phong phú. Ngọc không ngừng vẽ, phê bình:  
— Cái loạn đề của anh hơi cũ và hơi sáo.

— Có lẽ. Và ý tưởng gì mà không cũ, không sáo. Có cái gì mà cô nhân chưa nói, chưa viết? Mới chỉ ở cách nói cách viết mà thôi.

Ngọc cười:  
— Vậy cách viết của anh thì hẳn mới, vì lần này là lần đầu anh cầm bút, tôi nói bút viết, vì bút vẽ thì anh cầm đã lâu và đã khá thạo. Nhưng cái đời thể chất phong phú kia bắt đầu từ đâu và đi tới đâu?

Nam giọng hơi buồn rầu:  
— Đó là một đời sáo như anh vừa nói. Nhưng biết sao, lỗi không tại tôi, lỗi chỉ tại đời, vì đời sống nào mà không sáo, kể cả đời sống của Diogenes. Chỉ có tâm hồn phong phú là luôn luôn mới lạ. Đó cũng lại là một ý chính trong tiểu thuyết của tôi: Văn sĩ của tôi sẽ tìm mới lạ

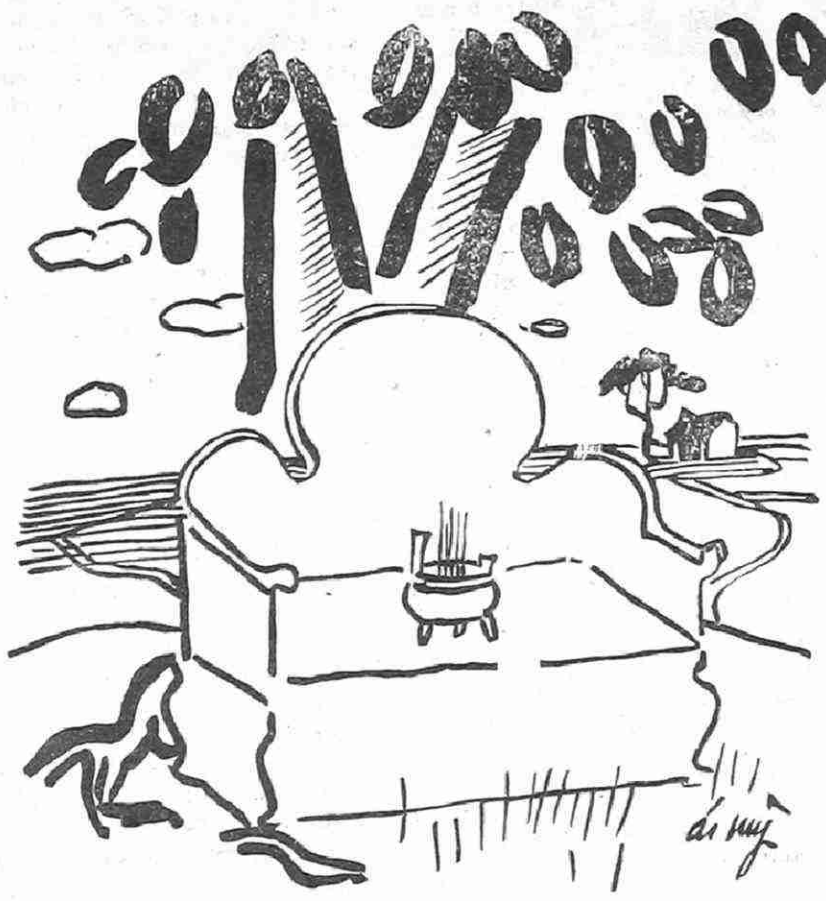
giống tiểu thuyết « Bán khoán » của Nguyên thế! Giống cả ở chỗ sẽ dự định mãi mãi.

Nam thần nhiên đáp:  
— Nếu giống thì tôi há cần viết nữa, để rồi đọc tiểu thuyết của anh Nguyên cũng đủ.

Ngọc cười:  
— Không hề gì! vì ít ra cũng vài chục năm nữa Nguyên mới viết xong. Nhưng giống nhau thì giống nhau thực. Một đảng tìm quên có lẽ vì buồn, một đảng tìm sống một đời thể chất phong phú có lẽ cũng vì buồn. Giá đừng ai buồn cả thì sẽ không có tiểu thuyết. Mà muốn không buồn thì phải có một lý tưởng để theo đuổi.

Nam ngồi dậy trăn trăn nhìn Ngọc hỏi:  
— Lý tưởng ấy thuộc về xã hội, hay thuộc về quốc gia đấy?

— Tùy! Nhưng hãy tạm có một lý tưởng dễ dàng để theo, dễ quên, dễ buồn nản: Tìm cái đẹp...



trong sự biến đổi bề ngoài, sẽ tìm cảm hứng trong sự ngây ngất say sưa. Nhưng đi từ chán nản này đến chán nản khác, và thất vọng cứ ần mãi chàng vào trong thất vọng. May mà chàng sẵn có một tâm hồn phong phú, và chính tâm hồn chàng trong một phút tự chủ đã cứu thoát chàng ra khỏi cái đời hắc ám, cái đời nồng nực trong men rượu, và u mê trong khói thuốc phiện.

Ngọc đứng dậy vừa ngắm nghía bức tranh đặt trên đá, vừa nói:  
— Sao mà tiểu thuyết của anh

— Tìm trong đời sống?  
— Chứ ai lại đi tìm cái đẹp trong đời chết bao giờ!  
— Biết đâu! Nhưng anh ngồi lại vẽ, tôi vẽ trước nhé?  
— Chờ cùng vẽ một thể, chứ!  
— Hay anh cứ ngồi chờ ở đây, tôi đi đằng này một lát, rồi chốc nữa tôi mua các thức ăn đem lại đây, chiều chúng ta hãy vẽ cùng được.  
Dứt lời Nam nhảy xe cẩu đầu đập mau. Ngọc nhìn theo lắc đầu.

(Còn nữa)  
Khái Hưng

**BỊNH**  
**DI - TINH**  
**TRỊ KHỎI ĐƯỢC KHÔNG ?**  
Người ta nói nhiều về bệnh Di-Tinh lắm, khỏi phải nhắc nữa, các bạn cũng biết hình-trạng và những tai hại của bệnh ấy làm căn-đi không biết bao nhiêu đời của ta, nh-n-ên. Tuy nguy hiểm, nhưng không phải là không thể trị.  
Năng tập thể-dục, sống ngoài trời sáng, tránh những điều quá kích-thích đến dục-tinh, ăn uống điều-độ, là phương-pháp trị bệnh Di-Tinh tốt nhất.  
Ngoài ra các bạn cũng nên biết rằng có tập thể-dục mà còn uống thuốc *Cổ-tinh Ích-thọ-hoàn* mỗi ngày, thì cái kết-quả còn mau lẹ hơn nữa.  
Dùng thuốc *Cổ-tinh Ích-thọ-hoàn*, các bạn được chắc chắn trị bệnh Mộng-tinh được mau, và nếu bệnh nặng đến Di-tinh hay Huyết-tinh, dùng nhiều lần trong 5 hộp là thật mạnh. Cái hay của *Cổ-tinh Ích-thọ* là ở chỗ bệnh không bao giờ trở l. i. Một hộp 1p.00  
Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc:  
**YÕ ĐÌNH-DÂN**  
Chợ-lớn, Saigon, Pnom-Penh  
**VAN-HOÀ**  
8, Cantonna s. Hanoi

**Áo con nít**  
**Vinh-Long**  
Cần nhiều các nhà buôn Nam-kỳ  
SAIGON  
CHOLON  
MYTHO  
BACLIU  
TRAVINH  
CANTHO  
BIENHOA  
PHNOMPENH  
Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ  
53 Rue de la Citadelle 53 Hanoi

**OUVERTURE**  
**LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939**  
**CABINE**  
**PROPHYLACTIQUE**  
**du Docteur HÝ**  
Ancien Interne de l'Hôpital  
St Lazare de Paris  
Spécialiste des  
maladies vénériennes  
Ouverture en permanence  
la nuit de 22 heures  
à 8 heures du matin  
Pour tous soins préventifs contre  
les maladies vénériennes  
(Đề phòng bệnh hoa-lậu)  
N° 2, RUE LLE HỘI-VŨ

# KHÚC NGHỆ THƯỜNG

**K**HÁI HƯNG nhận được bức thư sau đây :

« Thưa ông,  
« Vừa rồi nhận xem trong báo «Lễ» có bài «Khúc Nghệ thường» của ông viết tôi lấy làm thâm phục. Song khi xem mấy bài thơ chữ nhỏ ở dưới thấy mấy câu chú chắc và lại mất cả niêm luật nên tôi e rằng có lẽ in nhầm hoặc ông sao lại sai. Riêng tôi, lúc ở nhà thường nghe các cụ nho học ngâm bài Đường-thi bát đầu bằng câu : « Tây cung dạ tĩnh bách hoa hương » nên có thuộc lòng mà lại thấy khác bài của ông.

Tôi xin viết ra đây bài thơ đó họa may ra có giúp ích cho ông chút nào chăng.

Viết mấy giờ nay, tôi không có ý tự tôn, song muốn được hưởng một bài hay, do tay ông viết, hoàn toàn mong ông hiền cho. Bài thơ ấy như sau đây :

Tây cung dạ tĩnh bách hoa hương.  
Dục nguyệt châu liêm xuân hạn trường  
Khước hận hàm tình gấm thu phiến  
Không hayền minh nguyệt đã quân vương  
(Đường thi)  
Phan Linh

Thưa ông Phan Linh,  
Bài thơ ông sao lại là một đoạn trong thiên «trường hạn» của Bạch cư Di. Còn hai đoạn bốn câu sau này :

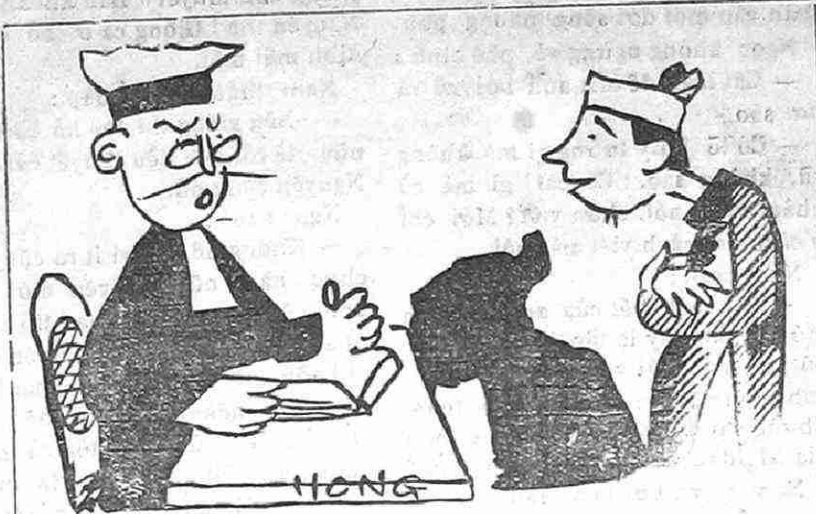
Tây cung dạ tĩnh bách hoa hương,  
Chung cổ lân tiền thân canh trường.  
Dương quý Phi túy tửn trầm hương các,  
Cao quải ngân đăng chiếu quân hoàng.

Đáo bất như giả có phong lưu sĩ  
Triêu hạc nộ lạc độ thiên quang.  
Độc tọa tại thâm cung thùy vi bạn ?  
Tử vi hoa đối tử vi lang.

là đoạn đầu và đoạn cuối trong bài ca « Dương quý Phi túy tửn » mà một nhà âm nhạc vô danh đã dựa vào thơ Bạch-cư-Di mà làm ra. Bài ca ấy dài lắm, có lẽ là một trong những bài dài nhất của âm nhạc cổ Trung-hoa.

Vậy hai đoạn ca trong tịch «Khúc nghệ thường» không giống bốn câu Đường thi trên kia là một lẽ tất nhiên.

Dẫu sao cũng xin thành thực cảm ơn ông đã tưởng thân ngộ cho tôi biết ngay điều mà ông tưởng sai lầm để tôi được trả lời, và như thế để ông và có lẽ nhiều người khác nữa chỉ đọc «Đường thi» mà không xem qua bản đầu «Dương quý phi túy tửn» khỏi ngỡ rằng tôi đã chép sai.  
Khái-Hưng



QUAN TÒA — Anh bao nhiêu tuổi ?  
CÁO NHÂN — Dạ, con tuổi Tý ạ.  
QUAN TÒA giận — Con bỏ !  
CÁO NHÂN — Dạ không, con chuột ạ.

## MƯU MEO ĐÀN BÀ



HÙNG chị em có một tờ báo Đàn bà để đọc. Nhưng báo Đàn bà chẳng được tích sự gì hay hóm cả. Chỉ những khuyên vu vơ, như vu vơ, dạy những món ăn khó lòng nấu được, và dạy người thất vọng nên bỏ nhà đi tu... Đợi mãi cũng không thấy điều nào có ích cho bọn đàn bà chúng mình. Mà đàn bà thì thiếu gì chuyện hay — và không hay — để nói ?

Thấy sự thối thốn đó, tôi xin tặng Đàn Bà một vài bài học sau này. Đó là mấy phép khôn ngoan học lỏm được của chị em bên ngoài để đối phó với chồng. Phạm đàn bà có chồng — hoặc sắp có chồng — ai cũng nên nhớ lấy.

Phép thứ nhất hình như đã có người nhắc đến, nhưng nói lại đây cũng chẳng hại gì.

Các chị em có chồng rồi mà thấy chồng lãnh đạm với mình ư ? Tôi khuyên nên theo bí thuật thần tình của một người thiếu phụ tinh ranh nọ.

Cả này một hôm phàn nàn với chồng rằng :

— Cậu hững hờ với tôi quá. Như thế đáng trách lắm. Vì mọi người đàn ông khác đều chú ý đến tôi. Chẳng tin cậu theo tôi đi dạo phố mà

xem. Bất cứ ai cũng nhìn tôi chăm chú lắm.

Rồi cô ta ra phố để chồng theo sau. Chồng theo xem, thì quả nhiên thấy vợ nói đúng. Bất cứ người đàn ông nào gặp trên đường cũng nhìn vợ, mà nhìn một cách chăm chú đặc biệt. Anh chồng lấy làm tự phụ lắm, nhưng cũng hơi dâm lo. Từ đó đối với vợ, anh chàng săn sóc ân yếm hơn lên ; người vợ đối với chồng cũng thế.

Cái hạnh phúc gia đình ấy bền lắm. Mười năm về sau, nhân vui câu chuyện, người vợ mới hỏi chồng :

— Thầy nó này, thầy nó có biết ngày trước khi tôi ra đường với thầy nó, ai ai cũng ngảnh nhìn tôi, là tại làm sao không ?

— Là tại mẹ nó đẹp chứ gì.

Người vợ mỉm cười :

— Đẹp cũng có, nhưng có phải chỉ tại đẹp đâu... Người nào cũng chăm chăm nhìn tôi là vì gặp người nào tôi cũng lễ lưôi ra với họ.

Và dưới đây, phép khôn ngoan thứ hai, thần tình và thiết thực hơn và cũng cần thiết hơn. Các bạn cứ đọc rồi sẽ biết.

Cơm nước xong đã lâu, hai vợ chồng ngồi nhàn hạ trong phòng khách. Chồng giữ một cuốn sách ra đọc :

**BÀ CÓ BÀN :**

**Nước mắt người đàn bà**

Tiểu-thuyết mới của VU TRỌNG-CAN

Sự hi-sinh mà-lòa của một bà mẹ An-nam 100 phần trăm khi có con làm gái mồi. Giá 3p 48

Trả tiền bằng tem, gửi về :

**HƯƠNG-SON**

97 Hàng Bông, Hanoi

Thêm : 0p.10 cước.

**HIỆU ĐÀN :**

**LUTHART**

Propriétaire  
DUYONG-THIẾU-TUỐC  
57 Rue de Chanvre-Hanoi

Guitares — Banjos  
Viçons — Mandolines

Đàn tiếng — Kêu —  
Đẹp và Bền.

Hiệu đàn được nhiều  
tín nhiệm nhất hiện thời.

VỢ hỏi — Cậu làm gì thế ?  
CHỒNG đáp — Chẳng làm gì cả, đọc sách đây.

VỢ — Đọc sách gì ?  
CHỒNG — K m Van Kiền... Đã lâu tôi không đọc lại K'ien.

VỢ — Chuyện K'ien thì ai chẳng đọc.  
CHỒNG — Đành vậy, nhưng mỗi lần đọc lại, thấy những cảm tưởng khác tùy theo tình tình lúc đọc vui hay buồn.

VỢ — Thế lúc này cậu vui hay buồn ?

CHỒNG — Vui lắm.

VỢ — Thế thì may quá.

CHỒNG — May ? Sao lại may ?

VỢ — Không !... Cậu cứ đọc sách đi... Lúc này tôi không tiện nói.  
(Rồi vợ có vẻ lảng chạ)

CHỒNG (lặng lẩm lạp) — Thì vợ muốn nói gì cứ nói tôi nghe, nào !

VỢ — Không ! Thôi để lúc khác. Tôi chỉ muốn làm bận tâm cậu bây giờ...

CHỒNG — Bận tâm gì đâu... Vợ cứ nói đi !

VỢ — Không thế nào chuyện ấy cũng làm cậu bực mình, tôi biết.

CHỒNG — Được, vợ không sợ cứ nói. Chuyện gì thì chuyện, vợ cứ cho tôi biết.

VỢ — Thế ra cậu nhất định bắt em phải nói.

CHỒNG — Không, tôi không bắt vợ nói... Tôi chỉ xin vợ nói cho tôi nghe...

VỢ — Thì đằng nào cũng vậy... cậu bắt em phải nói ra... Em chỉ sợ nói ra cậu không bằng lòng, cậu bực mình cơ ! Rồi cậu khó chịu với em...

CHỒNG — Không... Vợ nói đi...

VỢ — Nhưng cậu đừng giận em cơ ! Vì em không muốn nói bây giờ mà cậu cứ...

CHỒNG — Không ! Tôi đã bảo, vợ cứ nói mà !

VỢ — Bấy ché, chính cậu một mực bắt em nói ché ?

CHỒNG — Thì tôi van vợ, vợ nói ngay đi !

VỢ — Chết rồi, cậu đừng nói thế... Cậu muốn nghe em cũng xin nói, chứ van lơn làm gì... Nhưng em giao hẹn với cậu, chính cậu ép em phải nói đấy ché... Bấy, thì em xin nói...

CHỒNG — Ừ có thể chứ ! Cái gì nói ?

VỢ — Em... Cậu... cho em ít tiền...

CHỒNG — Mời lại lấy nữa !

VỢ — Bấy ché, em đã bảo nói ra cậu khó chịu mà cậu không nghe...

CHỒNG — Nhưng bao nhiêu ?

VỢ — Tùy mình... Độ đũa hay năm chục...

Bấy giờ các bạn đặt cho cái phép này một tên gọi : « Phép với tiền » chẳng hạn. Và học lấy cho thuộc lòng.

Nhưng nói vậy đó thôi ! Đàn bà chỉ cần phải học cũng biết. Cho nên, cái chuyện nhỏ mà tôi vừa kể lại, bà nào thích y học một nửa cũng đoán được hết ngay.

Lê Ta

**HỘP THƯ**

Ông P. T. Chu Huế — Vui lòng nhận — Gửi đến ngay.

## Tin trong tuần lễ

(Lập theo trang 6)

Từ nay các phòng thu thuế sẽ nhận cả tiền nào bất cứ nhiều ít cho những cái nhân có giấy lộn thời gian trước nữa, cốt để tránh sự đổi « đ» rồi phải phạt và thiệt thòi cho dân.

Lập lại lệ cấp hàm âm sinh. Từ nay đi bít ở Bắc-kỳ, nay chính phủ định lập lại song chỉ cấp âm sinh cho các con quan thối; có âm sinh thì được hưởng hàm bậc làm và được đi hội đồng lý mục.

Đội ban Nam-kỳ đại bại ở Hương Cảng: Trận đầu gặp Hội tuyến Hương Cảng, thua 2 - 1, trận thứ hai gặp Nam-hoa thua, 4 - 1, trận thứ ba gặp Đông-phương, thua 5 - 1.

Người ta cho nguyên nhân cuộc thất bại là vì thời tiết ở Hương Cảng khi ấy rất lạnh nên đội ban Nam-kỳ không chịu nổi.

Cả ba trận có tới 5 vạn người đi coi, tiền thu được chừng 2 vạn đồng thì Nam-kỳ được chia một nửa.

### SÁCH MỚI

- Hai mươi tuổi của Kiền-thanh-Quế, do Đức-lan-Patơng xuất bản, giá 0p.15.

- Khoa chữa phổi và các bệnh lao của Nguyễn-xuân-Đương, giá 1p.00.

- Les cahiers intimes de Hoa-Tâm par Hoàng-xuân-Như, giá 1p.50.

- Le « Ma-Qay et l'Éclairant », Mal-Như xuất bản, giá 0p.08.

- Phê bình Nho Giáo của Ngô-tất-Tổ, giá 0p.30.

- Sự động cơ của dân bả (tiểu thuyết) cũ Vũ-trọng-Cao, do Librairie Centrale xuất bản, giá 0p.15.

- Sấm Trạng Trình, ông Nguyễn nam Thông biên lục, giá 0p.20.

### Nữ công học hội (Huế)

Ngày 14 Février bà chánh hội trưởng H. Hội Nữ Công Học có nhận được một số tiền 50p.00 của bà khâm sự Graf-teo và một bức thư khuyến khích lời lẽ rất cảm động.

Tổ tháng này sắp đi, Hội có mở ra một lớp dạy đan len để giúp chiển sĩ. Lớp dạy đan len ấy học khỏi tốn tiền và cũng khỏi tốn tiền mua len.

Bắt đầu từ ter Mars, lớp dạy nữ công học khai giảng có đủ chương trình hoàn bị, thầy giáo cô giáo chuyên môn trong số tháng phát bằng cấp tốt nghiệp.

Đơn xin học gửi cho bà Hội trưởng Nữ Công Học Hội, 42 Avenue Khai-Dinh Huế.

### Hội chợ Kontum

để giúp Pháp Nam bác ái

Từ 2 đến 10 Mars có rước đèn, đánh tennis, pingpong, boxe, football, rước rồng, thi chạy, ngựa, xe đạp, xe hoa, chơi gà, chiếu bóng, hội mọi, mở số, đấu kịch v. v.

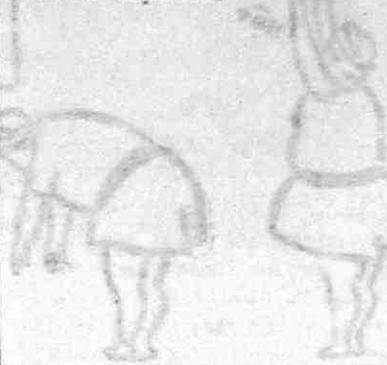
Ái cũng nên đến coi.

### CÁU Ô

- Trẻ tuổi, học lực khá, đã giúp việc nhà buôn, muốn tìm một việc làm ở các tỉnh thái xa. Đi ngay được Huế hay Saigon.

# CÓ CỨNG MỚI ĐỪNG ĐAU GIÓ

**M**ột hôm tôi vào chơi Huế. Càng đi với tôi là một ông bà nhà quê hiền lành và thực thà.



Ông bà, đi ra khỏi làng là như nai lạc vào rừng.

Bết bao nhiêu người hiểu việc đời như ông bà. Ta cứ nhìn quanh ta thì đủ biết. Ở nhà thuê, mấy người biết, vỡ mặt kính thì mình hay chủ nhà phải thay; có nhà cho thuê, mấy người biết nhà lấm rệp thì ai có lỗi? Ra đường, vô số người ngờ ngác, không biết lúc nào ô-tô có quyền đè mình, và lúc nào mình có quyền đè ô-tô. Cho đến việc vợ đẻ con, cũng không biết phải làm những gì nữa!

Hắn có người bảo: dẫu thế đã sao chưa? Nếu cứ cố biết, cố hiểu quyền lợi của ta, rồi cố giữ rịt lấy, thì ta đi đến đâu? Cả đời ta chỉ sẽ dùng để mà cãi nhau, kiện nhau; ta sẽ mang tiếng là đầu bò và ta sẽ mất cả thì giờ. Đời

người ngán ngái lắm rồi, ta chỉ nên biết đi, tránh voi để mà sống; phương ngôn ta đã chẳng dạy: « một cái nhĩa là chín cái lành » ư?

Đời người ngán ngái thật, nhưng sống cũng phải sống cho ra hồn, nên không tại cũng như đời gian đời giả mà thôi. Ta có thể bị nhĩa được, nếu chúng quanh ta, ai cũng bị nhĩa như ta cả. Nếu trong xã hội, ai cũng biết yêu nhau, cung kính, cũng nhường nhịn nhau thì ta cũng chẳng cần gì biết luật, biết quyền hạn của ta làm gì nữa.

Nếu sự thực đẹp như thế, đời người chắc là dễ dàng lắm. Ta đi chơi, trông thấy hoa đẹp nở trong vườn người vào hái mấy bông, hẳn là chủ nhân vội chạy ra, lễ phép chào ta rồi bẻ thêm

mấy nhánh hoa, hai tay nâng đưa ta, mỉm cười mà thưa: « Xin bạn đừng quên đến những bông này, to hơn và sắc đẹp hơn ». Rồi cung kính tiễn ta ra tận cổng. Ta thấy đời, bước chân vào hàng cơm, ông chủ hàng nắn vui vẻ và mời ta rồi lúc lên đường, sẽ đem thêm tiền tặng tiễn... Về đến nhà, ta gặp chủ nhà, hẳn chủ nhà không đòi tiền thuê, chỉ cung kính nói: « bạn ở nhà tôi, đã là hân hạnh cho tôi lắm rồi ».

Lúc đó, hẳn lòng ta cũng hân hoan, yêu mến tất cả loại người và chắc cảm thấy đủ sức để hy sinh cho người như người đã hy



sinh cho ta. Có lẽ lúc đó có người đâm lên chân ta, ta cũng có thể tươi cười thưa lại một cách rất lễ phép: « Xin ông tha lỗi cho. Chỉ tại tôi sợ ý mà thôi ».

Nhưng ta có giàu tương tương đến đâu cũng không thể không thấy sự thực và duyên hơn thế nhiều. Vì, nếu có ra nữa, giống người quá thực thà ấy cũng bị diệt vong từ lâu rồi.

Sự thực, chúng ta phải sống chung đụng với những người tinh khôn, quay quắt hơn thế nhiều. Họ đâm lên chân phải ta, và nếu ta lễ phép bỏ qua, là họ lại đâm nốt lên chân trái ta. Ta bị tát bèo má trái, còn hiền lành giơ má phải ra, là họ tát luôn bên má phải, rồi tặng thêm ta vài quả dấm « thời sơn » nữa, kỳ cho ta hết lễ phép mới thôi.

Con cừu của nhà ngu ngôn kẻ cũng ngoan lắm đấy, nhưng chó sói cũng khó lòng mà tha thứ được. Mà ở đời này, chó sói thật không phải chỉ có trong loài vật.



Tường-Vân



### Người ốm

**Đ**ối với bệnh nhân, nhiều người có thói quen cố xin vào trong phòng bệnh nhân. Sự đến thăm như thế — cũng có khi là vì tình thân, cũng có khi là vì tò mò — không phải là một sự khéo-léo và có khi làm phiền cho bệnh nhân và cả đến người chăm quanh nữa.

**K**HI ta được vào trong phòng bệnh nhân, ta phải giữ một nề mặt thân nhiên, tránh những cử chỉ như lúi lét hay nề mặt lộ một sự đau-dớn ngạc-nhiên có thể làm cho bệnh nhân

biết được tình-trạng nghiêm-trọng của bệnh mình hay sự gầy-mòn của thân-thể mình.

**K**HI sự thăm hỏi phải đình vì lệnh của bác sĩ hay vì sự muốn của bệnh nhân, thì bốn phần các bạn-bè là hỏi thăm luôn-luôn hoặc bằng điện-thoại hoặc hỏi các người nhà của người ốm.

**N**HỮNG người ở chung quanh bệnh nhân cũng có nhiều bốn phần. Trước hết, phải cho những người nào đã chịu khó đến hỏi thăm biết tin về bệnh nhân, và không được nhân nhò, dẫu mình có buồn-rầu đến đâu cũng vậy. Phải tiếp-dãi một cách hết sức ân cần, phải nói hay báo cho người đến thăm biết nếu bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm.

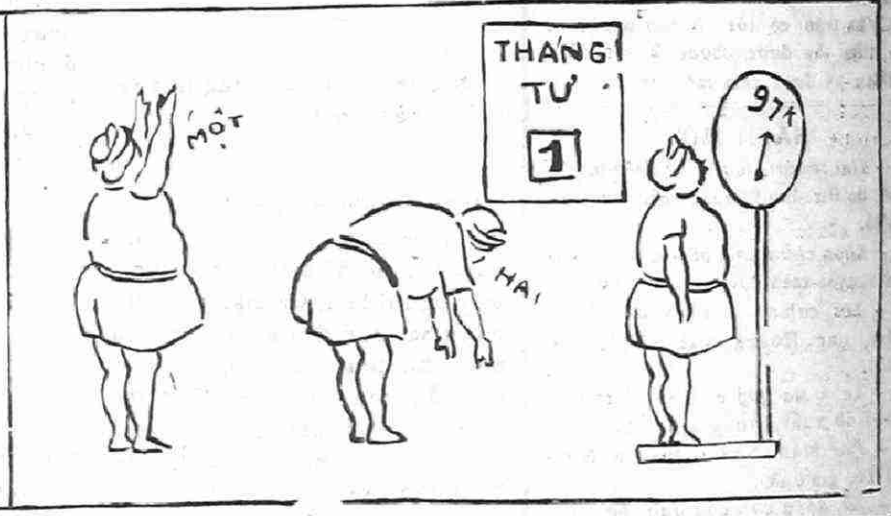
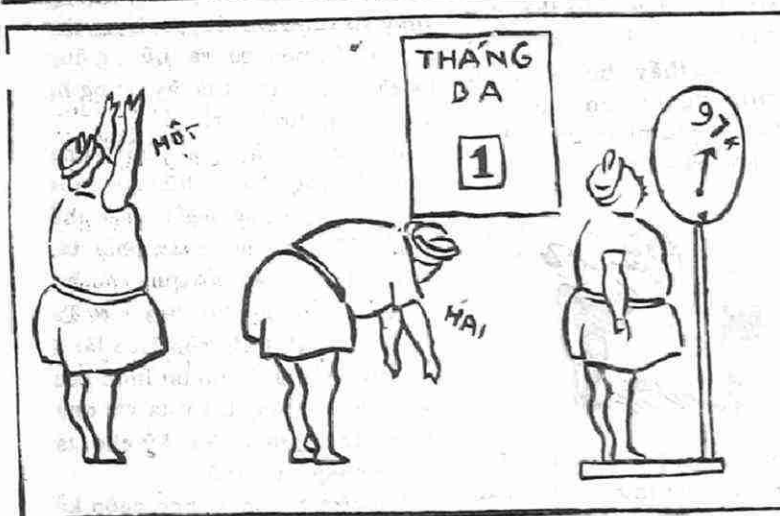
(Còn nữa) THẾ-HUNG



### NGY GIAC

Gà mái (giọng cảm động): Sao hôm nay giọng cậu gáy lẽ lẽ buồn cười thế? Chắc cậu đau bệnh họ gà chứ gì!

# Bà Ba Bé tập cho thông bụng





# TIN VAN...

## VĂN của LÊTA

**G**ia trị một cuốn sách bây giờ là ở... cái tên sách. Tên phải thực kêu. Đó là một thứ « hào chiến lược ». Và đó là quan niệm văn chương của bọn « xuất bản gia » mới nhóm.

— Phải. Một bọn con buôn văn chương ấy mà!

Một nhà văn nói chuyện với tôi về cuốn sách ông ấy đưa cho một « nhà xuất bản ».

— Tên sách của tôi là : « Thất tình ». Nó hợp với ý nghĩ của tôi và với văn tôi viết. Nhưng họ bảo phải chọn tên khác. Rồi họ chọn, và tìm được : *Sự xăn hồ của chiếc quần đàn bà*.

Cái quần đàn bà ấy làm cho cuốn sách bán chạy.

Và nuôi sống con buôn.

*Sự xăn hồ của chiếc quần đàn bà... Sự động cựa của đàn bà... Người đàn bà trần trụi... Khi chiếc gấm rơi xuống...*

Toàn những tên kêu to. Kêu to một cách ngạo mạn, bướng bỉnh, liến liê, thô lỗ..

Câu quái gì ? Có thể mới đánh lừa được những người mua sách. Còn văn chương, tâm lý, nghệ thuật ? Toàn những chữ sáo hết... Anh làm cho tôi cái đầu đề lạ, rồi tôi sẽ xuất bản sách cho anh.

Đã có lần người ta nói đùa đến tên một cuốn sách. Người ta kể đến cái trường hợp ranh mãnh một người mua sách vào hỏi cô bán hàng :

— Có có « làm đi » không ?  
Rồi người ta mách cô hàng câu trả lời :  
— Không, ông lấy « một cái tát » nhé.

« Một cái tát » cũng là một cái tên kêu lắm đấy. Xin hiển mấy nhà xuất bản mới ra đời.

Thấy hiện tình « văn chương » của nước Nam : bío kế tiếp nhau

## HỌC ĐƯƠNG



L. T. — Họ ngu thật rõ ràng! đang học trong nhà, mà lại để biến là học ngoài đường.

ra, nhà in, nhà xuất bản mọc lên tứ tung, người ta tưởng làng báo làng văn đang lúc toàn thịnh.

Đó là vì người ta không đọc một số văn phẩm mới xuất hiện.

Nếu người ta đọc, người ta sẽ hăm hăm nói : .. (Nhưng thời, tôi chả tiện viết câu đó ra đây).

Có một cách định giá một vài cuốn « tiểu thuyết » gần đây : biao tấp trong chiếc quần đùi, Cái một áo pardessus, Sự thồn thức của quả tím non ; Một bộ áo rét... Và khi thấy quảng cáo một cuốn sách mới của nhà văn sĩ tài hoa nọ, các bạn hữu của nhà văn đều nói :

« Thằng cha chạy được tiền tiêu tốt rồi. »  
Ta đừng nói đến ngọn lửa thiêng của tâm hồn, đừng nói đến sự tôn trọng nghề, tôn trọng tư tưởng, đến nghệ thuật hay đến cái gì cao cao như thế.

Bọn họ không có, và cũng không nghĩ đến bao giờ.

Lại một cách trào lộng báng lên sách : một người bạn tôi ghép đầu những cuốn sách mới xuất hiện để kể vắn tắt một chuyện tình kiều tài hoa :

Chiều .. Đùa với ai tình... Sự động cựa của đàn bà... Khi chiếc yếm rơi xuống... Người đàn bà trần trụi... rồi : Tất đần.

Và sau cùng : « Nước mắt người đàn bà » là kết quả của những « sự nghiệp » trước.

Đến hiệu của thời đại đó chăng ?

D' những báo cũ (Edition Tân Việt).

Đó là tên một cuốn sách soạn công phu lắm, do ngòi bút của ngót hai mươi nhà văn.

Một trái núi không lồ. Nhưng cái công phu chỉ nhỏ, cố nhiên, bằng con chuột.

Một việc nhỏ nhất có những điều bộ lớn lao.

Có gì dân !

Lấy trong các báo những bài văn của một số văn gia, in vào thành một cuốn sách dày. Rồi đem bán.

Chính người soạn sách cũng nói rõ tâm địa mình :

« ... Nhà bán sách... chạnh nhớ đến số báo mùa xuân bán chạy mà mình lưỡng lự thêm thường.

« Là nhà buôn, thấy dựng một « mối lợi » há nỡ đành ngơ mắt ».

Một công việc của nhà buôn. Được lắm. Nhưng điền đảng phiến là nhà buôn không thẳng thắn, và lại làm liều.

Vì cái công việc trích lục kia nhà buôn làm mà không xin phép các nhà văn bị trích lục.

### Tin trong nhà.

Nhà thơ Xuân Diệu vừa rời làm kính ngạc một số người : Xuân Diệu mới đổ tham tá thương chinh. Anh chàng mới được giấy bỏ vào Saigon nhậm chức, để vào để khám những hàng lậu và làm tờ trình nhà đơan.

Trước ngày lên đường, bạn hữu anh đặt tiệc tiễn hành. Bữa tiệc có tất cả tám người : Hoàng Đạo, Nhất Liên, Thạch Lam, Huy Cận, Thế Lữ, Tú Mỡ, Kế Hư, và Xuân Diệu.

Khi rượu đã chén choáng say, tám người biao nhau cộng sức làm thơ tiễn hành. Bắt đầu từ Hoàng Đạo, lần lượt mỗi người làm một câu thất ngôn, tám người vừa được một bài bát cú. Định thế rồi làm thế, sau cùng được bài liền ngâm ứng khẩu :

Bông đừng thi sĩ hóa tây đơan,  
Nửa mặt nhà thơ nửa mặt quan,  
Chén rượu tiễn đưa thơ khó nghĩ,  
Nỗi tình ly biệt ý khôn toàn.  
Giờ đây xin nhớ pheo bài ngọt,  
Chốc nữa đừng quên cảnh... tốp chan.

Vì thử anh em đều xuất cả,  
Còn tuấn ra làm mạch thơ gân.

Câu chốc nữa đừng quên cảnh tốp chan (nói lái thành chất tan) là một câu bướng bỉnh của Tú Mỡ.

Bài thơ xuất khẩu và nghịch ngợm đó là sự nghiệp ứng biến của tám người. Lại tám người say. Tú Mỡ nhân thế đặt ngay bài thơ là : « Đi tiên quá... chén »

Riêng phần Tú Mỡ, tự coi là người đàn anh của Xuân Diệu trong « làng giải », lấy thêm một bài tức cảnh sau này :

Tớ rần lẻo lẻo ở làng đây  
Mình mới chen chân đến xóm này  
Bền chí mà theo đòi nghiệp mới  
Vỡ lòng đã học lấy nghề hay  
Đường đời sẽ thấy cầu vịnh nhọc  
Sự thế rồi xem khế quạt quay  
Ba chục năm dài đi lẻo đẻo  
Nàng thơ chẳng rẫy, ấy là may.

LÊTA

### Thanh Minh

Chúng tôi thường nhận được thư và ngân phiếu mà đáng lẽ người ta phải gửi thành cho báo « Tin Mới ».

Vậy để từ nay không có sự gửi lầm ấy nữa, chúng tôi xin công bố rằng báo « Tin Mới » không có một chút liên lạc gì với báo « Ngày Nay » của chúng tôi.

Ngày Nay



Cô giáo : Bàn tay có năm ngón em bỏ đi ba ngón, rồi lại vút đi hai ngón nữa thì em còn lại mấy ngón.

Trò (thật thà) : Thưa cô, con còn lại bàn tay cụt ạ.

### Kính và bút máy

**KÍNH** : Các thứ kính dưỡng mục, cận, viễn đủ các số. Có hộp 200 mặt kính để thử trước khi mua, không lo ngại số cao, thấp hại cho con mắt.

**BÚT MÁY** : Ngòi verre : Kaolo, Pratic, Planzy Pourre. Ngòi vàng : Wattermann, Parker, Semper, For, Boy Scout.

**CÁC THỨ BÚT MÁY KÈ TIỀN TỪ 2p 20 ĐẾN 33p.75**

**CÓ MÁY** : Có máy điện khắc tên vào bút máy để làm kỷ niệm, không lo mất, lẫn với bút của người khác. Nếu làm quá cho ai, mà khắc tên người bạn vào thì không gì nhà và quý bằng.

MAI - LINH N° 60-62, Phố Cầu Đất - HAIPHONG

### CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

## CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

**Manufacture CU GIOANII**

68 - 70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI - TÉL 525



# POUDRE TOKALON

« Pétalia »

**SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ**



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie  
45 Bd Gambetta — HANOI

## Phòng-tịch và Phạm-phòng hay là đau dạ dày

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG GIẤY KHIÊN HẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LÂM.



COA CHIM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chướng bụng, không biết đi, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bùa, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỏi mệt, buồn bã chán tay, bị lẩn nầm sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể x.ết. Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liều một bữa uống 0,25. Liều hai bữa uống 0,45.

VÔ-ĐÌNH-TÂN, An tứ Kim tiêu năm 1926 178 b's La-haray, Haiphong  
Đại-ly phát-hành toàn tỉnh Hanoi: AN-HÀ, 13 Hàng Mã (Calore) Hanoi  
Đại-ly phát-hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN, 100 phố Bonnal, Haiphong  
Cơ linh 100 đại-ly khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-ky, Cao-miền và Lào có treo cái biển tròn.

Sữa

# NESTLÉ

Hiệu Con Chim



SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỡi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

HAIPHONG

## Vi trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Lậu, Giang-Mai, Hạ-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Móng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rết gân, Lở loét, v. v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc làm ai lụy đến nơi giông. Chỉ có:

**ĐỨC - THỌ - ĐƯƠNG**

131, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Tổ phươg pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rất nọc. Thuốc lậu Op.60, Giang-mai Op.70, Hạ cam Op.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,

HÔM NAY

**EM VẪN ĐI CHƠI VỚI ANH ĐƯỢC !**

— Ừ ? Bữa nay là ngày hành-kính của em mà !  
— Vâng ! Nhưng em đã có uống trước 1 hộp BẠCH-YẾN-HOÀN rồi. Mấy ngày hành-kính trước kia anh thấy em khổ sở chĩa ớn lạnh cả ngày, hay những trận nhức đầu, cũng những cơn đau bụng kinh hờn, là bởi em chưa biết thuốc ấy.

— Bây giờ thì em không còn lo ngại ngày hành-kính nữa. Ngày ấy đối với em là một sự thưởng.  
— Thảo nào anh trông em vui vẻ quá !

— Và, em còn ước ao rằng, nếu các bạn gái được biết như em, thì cái ngày lo sợ nhứt của người đàn bà ấy, sẽ thành ngày không đáng sợ tí nào cả.

— Đời sẽ đẹp, và đẹp hơn nữa, có phải không anh ?



BẠCH-YẾN-HOÀN LÀ BẠN QUÍ CỦA KHÁCH ĐÀ-LƯ-ÔNG (1 HỘP 1p.00)

Bán tại nhà thuốc VÔ-ĐÌNH-DÂN 323 Marins Chợ-lon, Saigon, Paompênh.

VAN-HOÀ, N. 8 Rue des Cantonnals, Hanoi.

Quần áo dệt Cécé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.  
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.  
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

**Cu Chung**

100, Rue du Coton  
HANOI

## Hạnh-phúc gia-đình

Nhân các bà lời kỳ ở cũ !

Muốn tốt tươi nên giữ màu da !

HOA-KỶ RƯỢU CHÔI nên thoa !

Dung-nhan lại thấy đậm-dà hơn xưa !

Vừa giản huyết, lại vừa rần cốt !

Vẻ đoan-trang đẹp tốt như không !

Ngày xuân càng đượm sắc hồng !

Càng tươi màu thắm, càng nồng tâm yên !

Giới-thiệu bạn gái.  
Bào-Thị HỒNG-LOAN

Thuộc quán  
và xì - gà

Hút êm đong

và thơm ngon

# MELIA

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

Đã có bán khắp các  
hàng sách Đông-dương

TIỂU THUYẾT

# CHIẾU

của NGUYỄN XUÂN HUY

— Một cuộc đời mà mỗi  
người trong chúng ta đều  
đã từng tha - thiết sống.

Nhà in Lê-Cường, 95 Route de Huế — Hanoi

**Gia : Op.40**

## THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hồ-cốt, tặc-kê, Sâm, Nhung, Tầm-gửi cây giâm, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bổ quý-giá theo trong bài thuốc Trường-sinh Gia-truyền chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt-trần, không có rượu thuốc, rượu bỏ nào ngo bắng. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tinh, sinh huyết, nhan sắc quang-nhuận, trừ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như kẻ dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả : Những người đau mới khỏi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước đợ, người bị bệnh ngã nước, bệnh phong-tích, bệnh ho, hen, suyễn, bệnh thổ, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng con mắt cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh như xương, bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh d-tinh, mộng-linh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ông giao-hợp yếu, các bà huyết sấu, kinh không đều, ra khi hư, những người tạp-tiền không đều, nước tiểu không trong uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35, ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bỏ này dùng giá 3p.00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn tốt, ngâm thật nhiều bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (opéri si) rất quý để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà lại có đủ sức trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bốc như đầu thì ngâm thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ hiệu phạt 12 tay, có chánh-phủ chỉ ng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê

### Nhà thuốc Hồng - Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Huế (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt Nam đã được thưởng bội-tinh và 5 và bằng cấp ban khen. Mua thuốc Hồng-Khê, xin nhận kỹ hiệu phạt 12 tay có chánh-phủ chứng nhận kéo làm thuốc giả. Có hiệu sách Gia-Đình Y-dược và Hoa-Nguyệt Cầm-Nang. Có gửi linh-hóa giao-nyễn đi các nơi.



Thu nữa tiên

MY-VIÊN AMY 28, - HANG THAN 28 - HANOI

## AI MỜ MỸ-VIÊN ? HIỆU HỚT TÓC

Nên mua máy uốn tóc : 100p. — 200p. — 400p. — đến 1800p. — Máy điện Rayon Violet : 80p. — 150p.  
Máy sấy tóc : 25p. — 350p. — Máy uốn lông mi : 0p.90 — 12p.00 — Máy điện Massage (sca rắn) : 9p. — 45p. — 240p. Máy làm nở vú (ngực đàn bà) 40p. — 380p. — Máy điện kẹp mũi thành dọc dừa 485p. — tor dense điện : 70p. — Douche pulvérisante et bains de lumière 95p. — Bain facial vapore lumineux : 250p. — Pulvérisateur điện 60p. — Vibro Masseur Standard 18p. — Kìm uốn tóc thường : 1p.80 — 2p.80 — 9p.50 — Thuốc uốn tóc permanence : 1p. — 2p — 3p. — Pirmá (fabrication américaine) làm lông mi dài cong  
Nếu mua máy, xin dạy cách làm cẩn thận, chắc chắn. Ami đại-lý các máy sửa đẹp Pháp — Anh — Mỹ.

Imp. Thụy Kỳ Hanoi Tél 869

Le Gérant Nguyễn K. Hoàn